

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ-VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 745 /CBTT-ĐDTM

Cửa Ông, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin; Mã CK: VTM
Trụ sở chính: Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, Tổ 16, Khu Tây Sơn 2, Phường
Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0203 3862343

Fax: 0203 3864038

Người thực hiện công bố thông tin: NGUYỄN VIỆT HUNG

Địa chỉ: Thư ký HĐQT Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin

Điện thoại (di động): 0915 905 530

Fax: 0203.3864038

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Thông tin này đồng thời được công bố trên trang thông tin điện tử của
Công ty vào ngày 28/4/2026 tại đường dẫn www.tmes.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

* Tài liệu kèm theo:

- Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ
thường niên năm 2026 và các tài liệu
Đại hội kèm theo.

Người được ủy quyền thực hiện
công bố thông tin



Nguyễn Việt Hưng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày 28 tháng 4 năm 2026

DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU
CBTT SAU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế làm việc tại Đại hội.
3. Báo cáo kết quả SXKD năm 2025, Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026.
4. Báo cáo Tài chính tóm tắt đã được kiểm toán năm 2025.
5. Báo cáo hoạt động của HĐQT.
6. Báo cáo thông qua tờ trình chi trả tiền lương, thù lao đối với HĐQT, BKS, Người quản lý.
7. Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty.
8. Báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm soát năm 2025; Báo cáo hoạt động năm 2025 của BKS, Phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của BKS;
9. Tờ trình thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2026.
10. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức trả cổ tức năm 2025.
11. Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan.
12. Tờ trình thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026.
13. Biên bản Đại hội.
14. Nghị quyết Đại hội.
15. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.
16. Biên bản kiểm phiếu thông qua các nội dung Đại hội.



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN TÀI VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN

Thời gian tổ chức ĐH : 14h30', ngày 28 tháng 4 năm 2026 (Thứ Ba)

Địa điểm tổ chức ĐH : tại Văn phòng Công ty: Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, tổ 16, khu Tây Sơn 2, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
1	14h15'- 14h30'	Đăng ký cổ đông, phát thẻ biểu quyết	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
2	14h30'- 14h35'	Ổn định, giới thiệu đại biểu	Trưởng phòng TC-HC
3	14h35'- 14h40'	- Khai mạc Đại hội; - Chủ tọa đại hội điều hành, đề cử Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu Đại hội; cử Thư ký Đại hội.	Ô. Phạm Đăng Phú, Chủ tịch HĐQT
4	14h40'- 14h45'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Trưởng ban
5	14h45'- 15h00'	Trình bày Chương trình, Quy chế của Đại hội	Trưởng phòng TC-HC
		Biểu quyết thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội	Ô. Phạm Đăng Phú, Chủ tọa ĐH
6	15h00'- 15h15'	- Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025- Nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026	Ô. Vũ Mạnh Dũng Giám đốc công ty
7	15h15'- 15h20'	- Thông qua các nội dung khác (nếu có)	-nt-
8	15h20'- 15h35'	- Báo cáo Tài chính tóm tắt đã được kiểm toán năm 2025; - Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2025.	Ô. Đỗ Thanh Tùng Kế toán trưởng
9	15h35'- 15h45'	- Báo cáo các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan. - Tờ trình thông qua báo cáo kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026.	Trưởng phòng KH-ĐHSX
10	15h45'- 16h10'	- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của HĐQT; - Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao đối với HĐQT, BKS, Người quản lý năm 2025-Đề xuất tiền lương, thù lao đối với HĐQT, BKS, Người quản lý năm 2026.	Ô. Hoàng Minh Sơn Thành viên HĐQT
11	16h10'- 16h25'	- Báo cáo của BKS về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty; - Báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm soát năm 2025; Báo cáo hoạt động năm 2025 của BKS- Phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của BKS; - Tờ trình của BKS lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2026.	Ô. Phạm Xuân Phong Trưởng ban KS

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
12	16h25'- 16h30'	Thảo luận các nội dung và trả lời kiến nghị của cổ đông	Các cổ đông, HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng
13	16h30'- 16h40'	<p>Biểu quyết các nội dung:</p> <p>1. Thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025- Kế hoạch SXKD năm 2026.</p> <p>2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.</p> <p>3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.</p> <p>4. Thông qua báo cáo các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan.</p> <p>5. Thông qua tờ trình việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty.</p> <p>6. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của HĐQT.</p> <p>7. Thông qua Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao đối với HĐQT, BKS, Người quản lý năm 2025- Mức tiền lương, thù lao đối với HĐQT, BKS, Người quản lý năm 2026.</p> <p>8. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm soát năm 2025. Báo cáo hoạt động năm 2025 của BKS-Phương hướng nhiệm vụ năm 2026 BKS;</p> <p>9. Thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2026.</p>	Biểu quyết thông qua các nội dung Ô. Phạm Đăng Phú, Chủ tọa ĐH
14	16h40'- 16h45'	Bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2026-2031.	Ban bầu cử
15	16h45'- 16h50'	- Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung đã trình tại ĐH; - Báo cáo kết quả kiểm phiếu Bầu thành viên Hội đồng quản trị; bầu thành viên Ban kiểm soát.	Ban bầu cử
	16h50'- 17h05'	Đại hội giải lao (<i>HĐQT và Ban KS họp bầu chức danh Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS</i>).	Ô. Phạm Đăng Phú, Chủ tọa ĐH
16	17h05'- 17h10'	Công bố chức danh Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS; các thành viên HĐQT, BKS ra mắt ĐH	Ô. Phạm Đăng Phú, Chủ tọa ĐH
17	17h10'- 17h15'	Chúc mừng ông Phạm Xuân Phong –Trưởng BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026 hoàn thành nhiệm vụ	Ô. Phạm Đăng Phú, Chủ tọa ĐH
18	17h15'- 17h25'	Trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	Thư ký Đại hội
		Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	Ô. Phạm Đăng Phú, Chủ tọa ĐH
19	17h25'	Tuyên bố kết thúc Đại hội.	-nt-

Cửa Ông, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ-VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ số 78/ĐL-ĐDTM ngày 05/6/2025 về tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin;

Ban chỉ đạo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin ban hành Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau.

I. MỤC TIÊU ĐẠI HỘI

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, công bằng, tuân thủ quy định pháp luật.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đúng quy định và đạt kết quả tốt.

II. TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phải có đủ các điều kiện sau:

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin theo danh sách chốt đến ngày 27/3/2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp cho Công ty hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội xuất trình cho Ban tổ chức Đại hội các giấy tờ sau:

- Căn cước công dân/ Hộ chiếu (có hiệu lực);
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự Đại hội được phát 01 bộ tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết màu xanh, 01 Phiếu biểu quyết màu hồng. Trong đó:

- Thẻ biểu quyết màu xanh, bao gồm các nội dung: Mã số cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền).

- Phiếu biểu quyết màu hồng, bao gồm các nội dung: Mã số cổ đông; Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và/hoặc được ủy quyền); nội dung cần biểu



quyết thông qua hình thức đánh dấu vào ô tương ứng (tán thành, không tán thành, không có ý kiến).

- Cổ đông kiểm tra tài liệu Đại hội, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, nếu có vướng mắc kịp thời có ý kiến với Ban tổ chức Đại hội để được giải quyết.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

e) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

III. AN NINH, TRẬT TỰ, PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Cổ đông tham dự Đại hội phải thực hiện đúng các nội quy qui định của Công ty và của Ban tổ chức Đại hội. Khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.

2. Không mang và sử dụng các vật nguy hiểm, chất độc hại, chất nổ, chất dễ cháy, không hút thuốc trong phòng Đại hội.

3. Trang phục dự Đại hội: Trang trọng, lịch sự, không đi dép lê, đội mũ vào dự Đại hội.

4. Trong thời gian tiến hành Đại hội: Các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự; không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động.

5. Các cá nhân tham dự Đại hội phải tuân thủ các yêu cầu của ngành Y tế, cơ quan quản lý địa phương và các qui định của Công ty về phòng chống dịch.

IV. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

1. Điều kiện tiến hành Đại hội: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 27/3/2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù Chứng khoán Việt Nam cấp cho Công ty.

2. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội:

a) Các nội dung trong chương trình của Đại hội đều thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả các cổ đông theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

b) Cách thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết thông qua một vấn đề (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) bằng cách giơ thẻ biểu quyết (*màu xanh*), thực hiện giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, đồng thời tích vào ô tương ứng trong phiếu biểu quyết (*màu hồng*).

3. Một số vấn đề khác cổ đông thực hiện giờ Thẻ biểu quyết (*màu xanh*) theo hướng dẫn của Chủ tọa đề biểu quyết (*tán thành, không tán thành, hoặc không có ý kiến*), cụ thể:

a) Bầu Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu Đại hội; thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội;

b) Các nội dung khác theo diễn biến thực tế, cổ đông tuân theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải đăng ký phát biểu với Ban tổ chức Đại hội và phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội trước khi phát biểu.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban tổ chức Đại hội.

VI. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI VÀ CÁC BỘ PHẬN GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI

1. Chủ tọa Đại hội: Chủ tọa Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty; Chủ tọa là người chủ trì Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

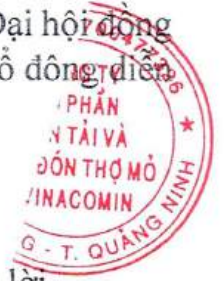
c) Trình những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình Đại hội.

3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội: Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày 27/3/2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp cho Công ty; phát tài liệu đại hội và thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết; báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

4. Ban kiểm phiếu Đại hội: Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông do Đại hội bầu. Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết của các cổ đông, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu các nội dung biểu quyết trong chương trình nghị sự tại Đại hội. Tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản kiểm phiếu. Đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu trước



Đại hội. Ban kiểm phiếu bàn giao lại toàn bộ các Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và Biên bản kiểm phiếu cho Thư ký Đại hội.

5. Thư ký Đại hội: Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa Đại hội đề cử. Thư ký ĐH thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b) Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa Đại hội gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu kiến nghị của cổ đông, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết của cổ đông và Biên bản kiểm phiếu.

6. Tổ giúp việc Đại hội:

a) Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các nội dung thông qua tại Đại hội.

b) Báo cáo kịp thời kết quả biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

c) Thực hiện các công việc theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội, Ban chỉ đạo Đại hội. Giúp việc Thư ký Đại hội,

VII. BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu liên quan được Thư ký HĐQT lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty biểu quyết thông qua. Là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức Đại hội. Các cổ đông, các tổ chức, cá nhân có liên quan tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ - Vinacomin có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. /.

TM. BAN CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT



Phạm Đăng Phú

Số:⁴⁸⁵/BC-ĐĐTMM

Cửa Ông, ngày ...⁰⁴ tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025
NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026
(*Báo cáo của Ban Giám đốc trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026*)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025.

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2025 mặc dù bị ảnh hưởng do những khó khăn của kinh tế thế giới và trong nước, tuy nhiên đối với Tập đoàn các hoạt động SXKD tiếp tục được duy trì ổn định, các chỉ tiêu về sản lượng, giá trị cơ bản đều đạt và vượt mức kế hoạch, đảm bảo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và thu nhập cho người lao động.

Đối với Công ty, còn gặp một số khó khăn như: Còn có một số mỏ thuê ngoài vận chuyển công nhân. Quý II, quý III thời tiết nắng nóng, mưa lớn kéo dài, đường mỏ thường xuyên ách tắc, xe chở công nhân phải đi đường vòng tránh làm phát sinh chi phí vận hành, tăng cường sửa chữa tu bổ số xe loại C để duy trì và nâng cao chất lượng thiết bị phục vụ .. Giá vật tư đầu vào tăng cao làm tăng chi phí sản xuất.

Tuy nhiên, ngay từ đầu năm tập thể Ban lãnh đạo Công ty đã có các giải pháp đồng bộ, linh hoạt và quyết liệt. Chủ động quan hệ tìm kiếm thêm việc làm để tăng doanh thu vận chuyển công nhân và sửa chữa xe cho khách hàng. Tăng cường các biện pháp quản trị chi phí; quản trị tốt nội bộ, chấp hành nghiêm sự chỉ đạo của Tập đoàn. Tập thể người lao động trong Công ty luôn đoàn kết vượt khó hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo lợi nhuận, bố trí đủ việc làm, ổn định thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

- Tổng doanh thu đạt 332 tỷ 468 triệu đồng, bằng 95 % so với KH năm và bằng 92,8 % so với năm 2025; trong đó doanh thu sửa chữa xe cho khách hàng là 27 tỷ 304 triệu đồng, đạt 136,5 % so với KH năm và bằng 95,7 % so với năm 2024.

- Lợi nhuận: (68) triệu đồng

- Lao động bình quân 662 người; tiền lương bình quân của người lao động đạt 10.499.000 đồng/ người/tháng, đạt 95,4 % so với KH năm và bằng 96,5 % so với năm 2024.

(Phụ lục 01 kèm theo)

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT

1. Công tác Điều hành sản xuất: Duy trì tốt và tiếp tục nâng cao chất lượng thiết bị, chất lượng dịch vụ đưa đón công nhân các mỏ, đáp ứng kịp thời yêu cầu phục

vụ của các khách hàng. Hằng ngày huy động từ 215- 220 xe, bố trí trên 570 chuyên, thực hiện 37.500 Km vận hành, đưa đón trên 22.800 lượt CNCB các các đơn vị trong TKV vùng Quảng Ninh đi và về trên các khai trường mở đảm bảo an toàn, đúng quy định. Xây dựng, triển khai các phương án điều hành đáp ứng yêu cầu sản xuất của các khách hàng. Tổ chức đưa đón công nhân các mỏ về quê nghỉ tết Nguyên đán, tham quan du lịch, điều dưỡng, học tập, hội nghị.... Mở thêm các tuyến mới, các tuyến kéo dài theo yêu cầu của khách hàng, đặc biệt duy trì tốt việc đưa đón công nhân tuyến Miền Đông của công ty Than Khe Chàm, Mông Dương bằng xe giường nằm để nâng cao chất lượng phục vụ công nhân mỏ, đổi mới phương thức phục vụ, được dư luận quan tâm đồng tình ủng hộ và được khách hàng ghi nhận, đánh giá nhận xét tốt.

2. Công tác AT-Bảo vệ, Pháp chế:

2.1 Công tác An toàn - Bảo vệ

- Xây dựng triển khai phương án đảm bảo an toàn lao động sản xuất, an toàn giao thông, đảm bảo an toàn cho xe chở công nhân hoạt động, tăng cường kiểm tra công tác vận hành, kiểm tra đường, bến xe công nhân, Chú trọng việc thực hiện kiểm tra kỹ thuật xe đầu tâm, giữa tâm, cuối tâm, công tác nhật lệnh và triển khai các biện pháp an toàn của cán bộ quản lý ở các đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của người lao động; kiểm tra việc chấp hành các quy định, nội quy lao động, quy định vận hành của Công ty.

- Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho các nhóm theo quy định. Xây dựng, triển khai kế hoạch Tháng hành động về ATVSLĐ và Tháng CN năm 2025; tháng thi đua cao điểm đảm bảo ATVSLĐ. Tổ chức kiểm tra công tác ATVSLĐ theo Thông tư 07. Thực hiện kế hoạch ATVSLĐ đạt 3 tỷ 297 triệu đồng bằng 110 % kế hoạch năm. Thực hiện 32/32 phần việc bằng 100% kế hoạch năm.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch công tác ANTT bảo vệ sản xuất năm 2025 và phương án bảo vệ các ngày lễ tết, các sự kiện chính trị-xã hội trên địa bàn công ty quản lý. duy trì thực hiện quy chế phối hợp đảm bảo ANTT với các cơ quan Công an, đơn vị trên địa bàn hoạt động của Công ty.

- Phối hợp với bảo vệ các mỏ kiểm tra ngăn ngừa các hiện tượng chở than sắt... của mỏ trên xe chở công nhân. Triển khai đầy đủ kịp thời các yêu cầu, chỉ thị của cấp trên, của Ban CHQS thành phố Cẩm Phả và bộ CHQS tỉnh Quảng Ninh và Ban Bảo vệ Tập đoàn; Tổ chức 35 tự vệ luyện tập và tham gia Lễ ra quân huấn luyện do Thành phố Cẩm phả tổ chức, kết quả hoàn thành tốt nhiệm vụ, Triệu tập 70 chiến sỹ Tự vệ tham gia huấn luyện Tự vệ năm 2025 đạt kết quả Khá, đảm bảo an toàn cho người và VKTB. Cử 02 cán bộ quân sự tham gia tập huấn công tác QP, QS do Tập đoàn TKV và Bộ CHQS tỉnh tổ chức. Phối hợp với Ban CHQS thành phố Cẩm Phả rà soát, phúc tra Quân nhân dự bị. Tổ chức đăng ký sắp xếp 23 quân nhân dự bị vào các đơn vị DBĐV; đăng ký 176 PTKT; 34 QNDB hạng 1; 135 dự bị hạng 2, quản lý chặt chẽ, bổ xung kịp thời Quân nhân dự bị vào các đơn vị DBĐV. Thực hiện kế hoạch khám tuyển và gọi công dân nhập ngũ năm 2025 của UBND TP Cẩm Phả và Ban CHQS thành phố Cẩm Phả. Công ty được giao chỉ tiêu khám sơ tuyển 04, khám tuyển 03 người, kết quả khám sơ tuyển, khám tuyển tại Ban CHQS thành phố được 01 người và nhập

ngũ 01 người. Lãnh đạo Công ty và các tổ chức đoàn thể tổ chức gặp mặt, tặng quà động viên tân binh trước khi lên đường nhập ngũ với số tiền 10 triệu đồng. Năm 2025 Ban Ban CHQS Công ty UBND tỉnh Quảng Ninh tặng 01 bằng khen tập thể có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện công tác QP, QS địa phương năm 2025 và cá nhân Đ/c Phó Chỉ huy trưởng - Ban CHQS Công ty được bộ CHQS tỉnh Quảng Ninh tặng giấy khen đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong phong trào thi đua quyết thắng. Xây dựng, triển khai đầy đủ các phương án PCCC; tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất hệ thống phương tiện PCCC; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho 200 người. Mua sắm trang bị phương tiện PCCC với giá trị 37.500.000đ, đảm bảo đáp ứng yêu cầu về PCCC.

2.2 Công tác Pháp chế giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng:

Tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng theo đúng quy định và thông báo kết luận cho các đơn vị đã kiểm tra. Duy trì chế độ thường trực công dân và giải quyết đơn thư theo quy định. Trong năm 2025, không có đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

3. Công tác Kế hoạch, khoán quản trị chi phí - ĐTXD:

- Xây dựng và giao các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, khoán — quản trị chi phí cho các đơn vị trong Công ty; tổ chức nghiệm thu kế hoạch PHKD với Tập đoàn; tổng hợp, báo cáo Tập đoàn về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025.

- Xây dựng, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện các biện pháp quản lý, quản trị và tiết giảm chi phí; tổ chức thực hiện các hợp đồng vận chuyển công nhân, hợp đồng sửa chữa xe cho khách hàng, hợp đồng mua bán và các hợp đồng khác phục vụ hoạt động SXKD theo đúng quy định. Thường xuyên phối hợp, làm việc với các đơn vị khách hàng để xem xét điều chỉnh đơn giá vận chuyển công nhân khi giá nhiên liệu biến động ($\pm 5\%$) theo quy định và hướng dẫn của Tập đoàn.

- Chủ động tìm kiếm, mở rộng thị trường và dịch vụ, tăng thêm việc làm, doanh thu và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, góp phần ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế quản lý gồm: Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng; Quy chế Quản trị chi phí kinh doanh; Quy chế Quản lý công tác vật tư; định mức nhiên liệu theo km vận hành... nhằm nâng cao hiệu quả công tác khoán - quản trị chi phí. Đồng thời, tổng hợp, phân tích chủng loại, giá trị vật tư, nhiên liệu, vật liệu và các yếu tố ảnh hưởng đến chi phí sản xuất, từ đó đề xuất các biện pháp tiết kiệm, tiết giảm chi phí; tổ chức rà soát chi phí, xét thưởng các đơn vị thực hiện tốt công tác tiết kiệm chi phí và xử lý, giảm trừ đối với các đơn vị sử dụng vượt chỉ tiêu giao khoán theo quy định.

- Thực hiện kế hoạch Đầu tư - Xây dựng năm 2025:

Kết quả thực hiện các dự án đầu tư : 12.716 triệu đồng.

Trong đó:

- Công trình khởi công mới: 12.716 triệu đồng. ✍

(Phụ lục 02 kèm theo)

4. Công tác Kỹ thuật - Vật tư - Môi trường

- Trong năm tăng cường công tác kiểm tra giám sát công tác kỹ thuật, các quy trình, quy phạm tại Phân xưởng Sửa chữa và các phân xưởng vận tải, quyết tâm giảm thiểu vi phạm quy định quản lý trong Công ty; xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch kiểm tu, BD, SCL thiết bị xe máy, giao tiến độ hợp lý, cũng như tổng hợp gia công hàng cụm cho PXSC, kịp thời đáp ứng nhu cầu, hệ số xe huy động phục vụ sản xuất.

- Lập kế hoạch kiểm tu, bảo dưỡng thiết bị theo định ngạch và sửa chữa các cấp, các thiết bị vận tải và kế hoạch kiểm tra tiêu tu đối với các thiết bị cơ điện khí; Rà soát, ban hành, điều chỉnh các quy định, quy trình, các chỉ tiêu định mức kinh tế kỹ thuật đảm bảo hiệu quả trong sản xuất.

- Tổ chức quản lý, cấp phát, cung ứng vật tư đúng theo các quy định, định mức, mục đích sử dụng; Tổ chức kiểm nghiệm chất lượng trước khi nhập kho; Quản lý tốt kho tàng, đảm bảo an toàn trong công tác PCCN, cung ứng cơ bản đầy đủ kịp thời vật tư phụ tùng đáp ứng nhu cầu của sản xuất và thực hiện tốt chỉ tiêu tồn kho theo quy định; Lập kế hoạch mua bán vật tư, phụ tùng đáp ứng kịp thời sản xuất. Trong năm đã ban hành Quy chế quản lý công tác vật tư, Quy định về mua sắm vật tư để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất và duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng vốn sản xuất, kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện đúng các quy định bảo vệ môi trường; đã thực hiện lập hồ sơ xin cấp lại giấy phép môi trường khu Bãi đỗ xe khu A, Phân xưởng Sửa chữa và đăng ký môi trường tại bãi đỗ xe khu B, PXVT số 5, 8.

Tổ chức trồng cây xanh, cải tạo cảnh quan, duy trì biện pháp chống bụi, quan trắc vi khí hậu và quản lý chặt chẽ các loại chất thải. Tổ chức rà soát, ký hợp đồng xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại và quan trắc môi trường năm 2025; tổ chức phun thuốc phòng côn trùng và thực hiện quan trắc môi trường lao động định kỳ 6 tháng/lần, các chỉ số đạt yêu cầu. Phối hợp cơ quan chức năng rà soát, kiểm kê phát thải khí nhà kính và xây dựng kế hoạch giảm phát thải giai đoạn 2026- 2030.

5. Công tác Kế toán-Thống kê -Tài chính:

Thu thập, kiểm tra chứng từ kế toán, hạch toán kế toán, lập các báo cáo chuyên ngành theo đúng chế độ hiện hành; cung cấp tài liệu làm việc với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành về kiểm toán BCTC năm 2024; lập phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức trả cổ tức năm 2024 trình HĐQT Công ty để báo cáo Tập đoàn TKV; chuẩn bị đầy đủ các số liệu liên quan phục vụ Hội nghị Đại hội cổ đông thường niên năm 2025; lập Báo cáo giám sát tài chính năm 2024, 6 tháng đầu năm 2025 gửi TKV đúng thời gian quy định. Kiểm tra, giám sát các khoản thu chi tài chính, các khoản nộp với ngân sách nhà nước, các khoản công nợ phải trả theo đúng quy định hiện hành. Đối chiếu thanh toán sản lượng hằng tháng, thu hồi công nợ kịp thời để chủ động nguồn vốn đáp ứng

cho sản xuất kinh doanh của Công ty. Thu xếp tài chính thanh toán tiền lương, thưởng và các chế độ cho người lao động, thuế, công nợ... đầy đủ, kịp thời. Vận dụng kịp thời các chính sách của Nhà nước hỗ trợ cho Công ty tại Nghị định số 230/2025/NĐ-CP ngày 19/8/2025, theo đó Công ty đã làm văn bản đề nghị giảm tiền thuê đất với tổng số tiền được giảm (dự kiến) là 166 triệu đồng. Lập kế hoạch và tổ chức kiểm kê tài sản, công nợ thời điểm 0h ngày 01/01/2026.

6. Công tác Tổ chức - Lao động - Tiền lương:

Triển khai công tác thoái vốn theo Đề án cơ cấu lại TKV đến năm 2025 theo chỉ đạo của TKV. Hoàn thiện mô hình tổ chức và đổi mới quản trị doanh nghiệp; rà soát, bố trí cơ cấu lao động các phòng ban, phân xưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chủ động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cử CBNV đi học các lớp nâng cao trình độ nghiệp vụ tại các cơ sở trong và ngoài TKV nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất của Công ty.

Thực hiện xong phương án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, định biên lao động. Theo đó, giảm 01 phòng, 02 PXVT vùng Cẩm Phả, giải thể trạm y tế; luân chuyển, điều động 10 cán bộ sau sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, đáp ứng công tác quản lý, ĐHSX. Ban hành Nghị quyết liên tịch giải quyết chế độ đối với cán bộ, CNLĐ khi thực hiện sắp xếp lại tái cơ cấu tổ chức và định biên lao động. Kiện toàn lại các ban, hội đồng; các quy chế, quy định phù hợp với tình hình tổ chức thực tiễn.

Thực hiện thủ tục chấm dứt HĐLĐ 109 người, gồm: 39 lái xe chở công nhân, 21 thợ cơ điện khí, 08 công nhân bảo vệ, 41 lao động gián tiếp (cán bộ 12 người, nhân viên 07 người, lao động khác 22 người), 02 công nhân nghỉ tạm hoãn hợp đồng đi nghĩa vụ quân sự. Tuyển dụng lao động 15 người, bao gồm lái xe chở công nhân và thợ cơ điện khí.

Xử lý kỷ luật lao động 12 người (kéo dài thời gian nâng lương 03 công nhân, khiển trách 09 công nhân). Tiếp tục thực hiện phương án điều chuyển công nhân lái xe vùng Uông Bí, Hạ Long hỗ trợ vùng Cẩm phả.

Thực hiện Bổ sung tiền lương cho người lao động nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ, tết. Tham mưu cho Giám đốc thực hiện điều chỉnh đơn giá tiền lương khi có sự biến động của giá nhiên liệu ảnh hưởng đến đơn giá vận chuyển của công ty. Điều chỉnh tăng đơn giá tiền lương công nhân từ tháng 6/2025 cho lái xe vùng Cẩm Phả tăng 10%; Hạ long, Uông Bí tăng 5%. Cân đối điều chỉnh đơn giá tiền lương giữa các tuyến chạy cho Công ty CP than Đèo Nai-Cọc Sáu, Công ty than Dương Huy. Giao đơn giá tiền lương các tuyến chạy mới cho lái xe vùng Uông Bí, Hạ Long. Xây dựng đơn giá tiền lương do thực hiện tái cơ cấu giảm 01 phòng và 02 đơn vị sản xuất. Xây dựng kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2026. Xây dựng kế hoạch các khoản chi từ quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi công ty.

Lập các báo cáo tiền lương theo quy định của Tập đoàn TKV

7. Công tác đời sống, chăm sóc sức khỏe NLĐ:

Tổ chức thường trực cấp cứu, khám chữa bệnh ngoại trú cho CBCNLĐ ở 3 vùng Cẩm Phả, Hạ Long, Uông Bí; tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp đúng kế hoạch; khám sức khỏe định kỳ lần 1 cho 686/686 lao

động; khám sức khỏe định kỳ lần 2 cho 408/408 lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại. Theo dõi chặt chẽ sức khỏe lái xe, đặc biệt đối với các trường hợp có bệnh về mắt, tim mạch, huyết áp. Tổ chức phục vụ ăn giữa ca, bồi dưỡng ca 3 đảm bảo chất lượng, an toàn VSTP với số lượng 192.300 suất ăn giữa ca, 12.733 suất bồi dưỡng ca 3 và 104.292 suất bồi dưỡng hiện vật.

Các chế độ, chính sách phúc lợi được thực hiện đầy đủ: tổ chức 04 chuyến tham quan du lịch cho 101 CNLĐ và cán bộ; 32 CNLĐ nghỉ điều dưỡng tại Sa Pa; thăm hỏi 198 người lao động khó khăn với số tiền 209,3 triệu đồng; thực hiện đầy đủ quy định BHXH, BHYT, BHTN, góp phần nâng cao đời sống, củng cố niềm tin và sự gắn bó của người lao động với Công ty.

8. Phong trào Thi đua - Tuyên truyền:

Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn và của địa phương, Công ty đã ban hành Kế hoạch liên tịch số 232/KHLT/GĐ-CĐ, ngày 24/01/2025 giữa Giám đốc và BTV Công đoàn Công ty về phát động thi đua năm 2025; Kế hoạch liên tịch số 1790/KHLT/GĐ-CĐ, ngày 17/10/2025 giữa Giám đốc và BTV Công đoàn Công ty về phát động thi đua giai đoạn 2025 - 2030. và đã đạt kết quả như sau:

- Về công tác sáng kiến: Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất của Công ty tiếp tục được duy trì, góp phần tích cực kịp thời giải quyết khó khăn trong sản xuất; nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, tạo không khí lao động hăng say thi đua trong LĐSX của CBCNV trong toàn Công ty. Năm 2025, đã có 50/40 sáng kiến đạt 125% KH với giá trị làm lợi 01 tỷ 255 triệu đồng, thưởng 64 triệu đồng.

- Về thực hiện công trình việc khó: Trong năm đã có 8 công trình của các đơn vị được hoàn thành. Trong đó, điển hình là các công trình "Sửa chữa tân trang vỏ xe Transinco K52 biển số 14H-07414" có giá trị 240 triệu đồng (Công trình chào mừng 94 năm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh); công trình "Sửa chữa trung tu xe scania P340 biển số 14C-04828" có giá trị 1,7 tỷ đồng (Công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ Công ty lần thứ XIII và Đại hội Đảng bộ Thanh Quảng Ninh lần thứ VI); công trình "Sửa chữa trung tu xe ô tô Scania P340, biển kiểm soát: 14C-27840" có giá trị 2 tỷ đồng (Công trình hưởng ứng Tháng Công nhân, Tháng hành động vì ATVSLĐ năm 2025) và công trình "Sửa chữa trung tu xe ô tô Transinco, biển kiểm soát: 14B-03834" có giá trị 600 triệu đồng (Công trình chào mừng Đại hội Công đoàn Công ty lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030).

- Tổ chức xét duyệt và khen thưởng cho 11 tập thể và các cá nhân đợt 1 nhân dịp Sơ kết sáu tháng đầu năm 2025 với tổng số tiền là 155 triệu đồng và xét thưởng đợt 2 tổng kết kết quả hoàn thành kế hoạch phối hợp sản xuất kinh doanh năm 2025 đối với 09 tập thể và các cá nhân xuất sắc, tiêu biểu với tổng số tiền thưởng là 308 triệu 608 nghìn đồng. Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến 05 năm, giai đoạn 2020 - 2024, tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước TKV lần thứ VI, trong đó đã khen thưởng cho 07 cá nhân, 02 tổ sản xuất, 01 tập thể xuất sắc với số tiền là 13 triệu đồng.

- Phong trào "Người tốt, việc tốt" là phong trào điển hình và mang tính đặc thù riêng của Công ty. Năm 2025, Công ty vẫn tiếp tục tuyên truyền thực hiện tốt phong

trào gương "Người tốt, việc tốt". Trong 11 tháng đầu năm 2025 có 126 gương "Người tốt, việc tốt" với 185 lần trả tài sản cho công nhân đi xe gồm: 177 điện thoại, 6 ví, tiền mặt là 7,357 triệu đồng, 1 máy ảnh đi lò, 1 túi đồ bên trong có đồng hồ smartwatch cùng với đồ dùng khác và nhiều giấy tờ tùy thân quan trọng. Trong đó có 01 người nhận được 4 lần, 12 người nhận được 3 lần, 32 người nhận được 2 lần. PXVT số 4 là đơn vị có nhiều gương Người tốt việc tốt nhất trong 11 tháng đầu năm 2025 là: 36 người. Năm 2025, Công ty đã khen thưởng cho 145 gương "Người tốt, việc tốt" với số tiền 72,5 triệu đồng và tuyên dương 16 gương "Người tốt, việc tốt" tiêu biểu nhân dịp Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm và Hội nghị Tổng kết SXKD năm 2025 của Công ty.

- Ngay từ đầu năm 2025 triển khai Kế hoạch số 27/KH-TKV ngày 20/01/2025 của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam, Công ty đã ban hành Kế hoạch liên tịch số 257/KHLT/GĐ-CD ngày 05/02/2025 giữa Giám đốc và BTV Công đoàn công ty về tổ chức các hoạt động Văn hóa - thể thao năm 2025 trong Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin, kết quả đã triển khai cụ thể như sau:

+ Tổ chức 01 giải Cầu lông chào mừng kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2025) và Chào mừng Đại hội Đảng bộ Công ty lần thứ XIII nhiệm kỳ 2025-2030. Trong ngày 23/3/2025 (*Chủ nhật*) với thời gian 1/2 ngày tại Nhà thi đấu thể thao Công ty: gồm có 11 đơn vị (08 phân xưởng, 03 khối, phòng và 44 VĐV tham gia thi đấu). Giải đã thành công tốt đẹp, Công ty trao thưởng cho các Vận động viên đạt giải với tổng số tiền: 13.000.000 đồng (*Mười ba triệu đồng chẵn*).

+ Tham gia giải cầu lông, bóng bàn phong trào của Tập đoàn TKV (*kết quả đạt được: 01 huy chương vàng đôi nam nữ bộ môn cầu lông lứa tuổi 41 - 45*).

+ Tham gia Ngày hội Văn hoá Thể thao CNVCLĐ tỉnh Quảng Ninh lần thứ 13 năm 2025 khu vực Cẩm Phả (*kết quả đạt được: 01 huy chương vàng đôi nam nữ bộ môn cầu lông lứa tuổi 36 - 45*).

NHẬN XÉT CHUNG

Có thể nói, năm 2025 SXKD của Công ty còn có một số khó khăn nhất là về tình hình trật tự an toàn giao thông; diễn biến thời tiết cực đoan và sự cạnh tranh với các đơn vị ngoài TKV tham gia vận chuyển công nhân các mỏ. Song với ý thức trách nhiệm và sự đồng thuận quyết tâm vượt khó của toàn thể CNCB-NLĐ trong Công ty cùng sự quan tâm chỉ đạo của Tập đoàn và sự ủng hộ của khách hàng. Do vậy, năm 2025 SXKD của Công ty luôn ổn định, an toàn an ninh đảm bảo; việc làm, thu nhập, điều kiện làm việc của người lao động được ổn định và cải thiện. Chất lượng thiết bị, chất lượng dịch vụ đưa đón công nhân mỏ được duy trì và nâng cao, hoàn thành tốt kế hoạch SXKD và Nghị quyết HNNLĐ năm 2025; là cơ sở vững chắc để Công ty mở rộng, phát triển sản xuất trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với nhiều dấu ấn kỷ niệm các ngày lễ lớn, đó là: diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, 80 năm ngày tổng tuyển cử đầu tiên của đất nước (1946-2026), 90 năm ngày truyền thống Công nhân vùng mỏ - Truyền thống ngành Than (1936-2026). Tập đoàn TKV tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, chuyển đổi số; tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, tiết kiệm chi phí, tái cơ cấu doanh nghiệp; phát triển nguồn nhân lực, chăm lo tốt đời sống cho NLĐ. Tập trung lãnh đạo, điều hành hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ; đảm bảo hiệu quả SXKD và sự phát triển bền vững của TKV.

Năm 2026, Công ty vẫn còn một số khó khăn nhất là sự cạnh tranh với các đơn vị ngoài TKV tham gia vận chuyển công nhân các mỏ; số xe loại C của Công ty còn nhiều. Tuy nhiên, với những kết quả quan trọng đã đạt được; năm 2026, Công ty tiếp tục đặt mục tiêu đảm bảo an toàn trong tất cả các lĩnh vực SXKD, nhất là an toàn đưa đón công nhân mỏ. Duy trì, nâng cao chất lượng thiết bị, chất lượng dịch vụ. Tăng cường quan hệ, tìm kiếm thêm khách hàng, nâng cao doanh thu dịch vụ đưa đón công nhân, các dịch vụ tham quan du lịch, nghỉ cuối tuần và sửa chữa xe cho khách hàng. Đảm bảo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động. Đảm bảo lợi nhuận, bảo toàn, phát triển vốn Chủ sở hữu, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả sự chỉ đạo của Tập đoàn, của Đảng ủy Than QN; nghị quyết của BCH Đảng bộ Công ty; nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông Công ty để phấn đấu hoàn thành tốt Nghị quyết Hội nghị NLĐ Công ty ngay từ tháng đầu, quý đầu góp phần thực hiện thành công mục tiêu chung của Tập đoàn đó là "An toàn-Đoàn kết-Phát triển-Hiệu quả".

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Kế hoạch SXKD năm 2026 (theo Thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2026 số 7138/TKV-KH ngày 12/12/2025 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam):

- Tổng doanh thu là 335 tỷ đồng, chi phí 328 tỷ 700 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế 6,3 tỷ đồng, lao động bình quân 641 người, tiền lương bình quân của người lao động là 11.403.000 triệu đồng/người/tháng.

(Phụ lục 03 kèm theo)

2. Kế hoạch sử dụng lao động năm 2026

- Lao động định mức: 641 người, trong đó:
 - + Người quản lý công ty: 05 người
 - + Người lao động: 636 người
- Lao động tuyển mới: 51 người.

3. Kế hoạch trả cổ tức năm 2026: Dự kiến $\geq 4\%/V\Delta L$

Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2026:

- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 6,300 tỷ đồng
- Dự kiến lợi nhuận sau thuế: 5,017 tỷ đồng
- Dự kiến chi trả cổ tức: 1,312 tỷ đồng (Tương ứng 4%);
- Dự kiến còn lại chi các quỹ: 3,705 tỷ đồng

- Mức cổ tức chi trả thực tế của năm 2026 sẽ được biểu quyết tại ĐHCĐ thường niên năm 2026 trên cơ sở kết quả SXKD năm 2026 của Công ty và nghiệm thu kế hoạch PHKD với TKV.

4. Kế hoạch ĐT-XD năm 2026 (theo thông báo 7216/TKV-ĐT ngày 15/12/2025 của TKV; Quyết định số 127/QĐ-HĐQT ngày 31/12/2025 của HĐQT Công ty về phê duyệt Kế hoạch Đầu tư năm 2026):

- Tổng giá trị đầu tư: 37.184 triệu đồng

Trong đó:

+ Thiết bị: 35.000 triệu đồng

+ Chi phí khác: 2.184 triệu đồng

- Theo nguồn vốn:

+ Vay thương mại: 24.727 triệu đồng

+ Vốn chủ sở hữu: 12.457 triệu đồng

(Phụ lục 04 kèm theo)

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tập trung chỉ đạo triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026 và nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ công ty lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2025-2030. Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo điều hành của Tập đoàn. Phối hợp chặt chẽ, linh hoạt giữa Đảng ủy-HĐQT-GĐ-Công đoàn Công ty đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo tổ chức quản lý điều hành SX; tuyên truyền giáo dục CBCNV người lao động thực hiện đúng các qui định, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hành tiết kiệm chống lãng phí, hoàn thiện các quy trình quản lý với yêu cầu tất cả các khâu có phát sinh chi phí đều có người quản lý và chịu trách nhiệm. Rà soát sửa đổi bổ sung ban hành Quy chế, Quy định, các định mức kinh tế-kỹ thuật và triển khai thực hiện nhằm nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Xây dựng, triển khai các phương án tổ chức sản xuất hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm dịch vụ. Tổ chức đưa đón công nhân các mỏ đảm bảo an toàn, duy trì nâng cao chất lượng phục vụ. Quan tâm phục vụ các khách hàng mới, các tuyến chở công nhân mỏ ở vùng sâu, vùng xa, các chuyến xe giường nằm. Tích cực mở rộng dịch vụ đưa đón công nhân đi làm, về quê nghỉ tết, phục vụ khách tham quan du lịch, nghỉ cuối tuần, sửa chữa xe cho khách hàng. Chủ động, linh hoạt

và đạt kết quả tốt trong việc tham gia dự thầu vận chuyển công nhân các đơn vị thuộc Tập đoàn. Duy trì nghiêm thu chi phí hàng tháng, thực hiện cập nhật, phân tích số liệu doanh thu - chi phí để có biện pháp quản trị chi phí tốt nhất.

Triển khai sớm kế hoạch Đầu tư năm 2026 theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, của TKV và của Công ty. Đảm bảo chất lượng, tiến độ dự án hoàn thành. Quản lý sử dụng tài chính hiệu quả theo đúng chế độ quy định, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính TKV giao.

2. Đẩy mạnh đầu tư áp dụng KHCN, chuyển đổi số, tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm dịch vụ. Cải thiện môi trường điều kiện làm việc, đảm bảo đủ việc làm, ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động nhất là lái xe chờ công nhân và thợ bậc cao. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và đổi mới quản trị doanh nghiệp; rà soát, bố trí cơ cấu lao động các phòng ban, phân xưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chủ động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất của Công ty, chú trọng công tác đào tạo, kèm cặp công nhân kỹ thuật nhất là đối với lái xe chờ người. Quan tâm tạo điều kiện để người lao động được cống hiến, phát huy năng lực, sở trường, có cơ hội cải thiện, thăng tiến về vị trí, công việc.

3. Không để xảy ra tai nạn lao động, sự cố thiết bị, sự cố cháy nổ, tai nạn giao thông nghiêm trọng; giảm thiểu số vụ tai nạn giao thông, vi phạm an toàn. Tổ chức nhận diện và đánh giá nguy cơ rủi ro về ATVSLĐ. Rà soát, tổng hợp, phân tích nguyên nhân các vụ việc vi phạm, các tai nạn, sự cố nhất là các sự cố có tính lặp lại. Xây dựng, triển khai các giải pháp ngăn ngừa, triệt tiêu sự cố ngay từ đầu năm và thời gian tiếp theo. Tổ chức hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Tích cực tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông, các qui định về an toàn, nội quy kỷ luật lao động. Chủ động phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với diễn biến thời tiết cực đoan.

4. Tổ chức tốt phương án bảo vệ sản xuất tại các đơn vị và trên địa bàn hoạt động của Công ty. Duy trì các phương án phối hợp với Công an các Phường trên địa bàn và bảo vệ của các Công ty ngăn chặn vi phạm tiêu cực, đảm bảo an ninh trật tự. Tăng cường công tác bảo vệ ANTT, an toàn trong các ngày lễ tết, các sự kiện trên địa bàn.

Thực hiện đúng sự chỉ đạo của Ban CHQS các cấp. Thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn PCCN, làm tốt công tác vệ sinh phòng cháy, không để xảy ra cháy nổ.

Tổ chức triển khai nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Tập đoàn.

5. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện quy trình kiểm tu, sửa chữa, bảo dưỡng các cấp và tu bổ xe trước, sau ca sản xuất; tu bổ, sửa chữa các xe loại C đảm bảo tất cả các thiết bị đều được thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật, bảo dưỡng các cấp theo quy định, đảm bảo kỹ thuật an toàn, vệ sinh công nghiệp phục vụ sản xuất. Duy trì sử dụng hiệu quả hệ thống giám sát hành trình GPS, hệ thống Camera trên xe chờ công nhân. Tổ chức thực hiện tốt công tác môi trường, công tác pháp chế, công tác khám nghiệm định kỳ thiết bị cơ điện, nâng tải, tiếp địa, thử nghiệm định kỳ thiết bị có quy định nghiêm ngặt về an toàn. Đẩy mạnh đầu tư áp dụng KHCN; khai

thác hiệu quả các phần mềm quản lý để nâng cao trình độ quản lý, tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm dịch vụ. Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nhất là về công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong lĩnh vực quản lý điều hành phương tiện vận tải để tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả khai thác thiết bị. Thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường, trồng cây xanh, cây cảnh đảm bảo môi trường làm việc luôn Sáng - Xanh - Sạch. Hoàn thành tốt kế hoạch sửa chữa xe năm 2025

6. Quản lý chặt chẽ công tác vật tư trong tất cả các khâu từ khi lập kế hoạch cho đến khi sử dụng theo đúng quy định. Ưu tiên sử dụng dịch vụ, vật tư sản xuất trong nước và trong nội bộ Tập đoàn với giá cạnh tranh. Đảm bảo an toàn hàng hoá, vệ sinh môi trường. Thường xuyên theo dõi biến động giá nhiên liệu để có biện pháp xử lý kịp thời.

7. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách của Nhà nước, của Tập đoàn, của Công ty và các nội dung đã đề ra trong Thỏa ước lao động tập thể đối với người lao động, nội quy lao động. Chú trọng cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt, nghỉ ngơi; tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng; giải quyết trang bị BHLĐ cho người lao động nhất là đối với lái xe chở người và thợ bậc cao. Tổ chức tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám SKĐK, phòng chống dịch bệnh; khám và cấp phát thuốc cho CBCN. Tổ chức tốt bữa ăn giữa ca, bồi dưỡng hiện vật... cho CBCN đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm.

8. Tham gia đầy đủ các hoạt động nhân đạo xã hội. Phối hợp thực hiện tốt công tác xã hội, nhà trường, địa phương. Quản lý, sử dụng các quỹ đóng góp của người lao động và quỹ xã hội của Công ty đảm bảo công khai, công bằng, đúng mục đích. Tổ chức các hoạt động văn hoá thể thao của Công ty và tham gia với Tập đoàn, địa phương nâng cao sức khỏe cho người lao động.

9. Phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phong trào tổ xe máy đạt năng suất cao, phong trào sáng kiến, công trình việc khó, phong trào văn nghệ, thể thao, cá nhân điển hình tiên tiến xuất sắc thể hiện hình ảnh Người thợ mỏ-Người chiến sĩ. Duy trì tốt phong trào gương " Người tốt, việc tốt" Tiếp tục xây dựng, duy trì văn hóa doanh nghiệp, văn hóa trên xe chở công nhân, nâng cao ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ đối với công nhân mỏ.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026; mục tiêu, nhiệm vụ, biện pháp thực hiện. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban GD;
- Lưu VT, TK HĐQT.

GIÁM ĐỐC



Vũ Mạnh Dũng

Phụ lục số 01

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh (%)	
					KH 2025	Thực hiện năm 2024
I	Sản lượng					
1	Hành khách	HK	2.950.000	3.132.347	106,2	95,9
2	Km vận chuyển	Km	13.500.000	12.955.614	96	96,6
II	Doanh thu	Trđ	350.000	332.468	95	92,8
1	Vận chuyển CN	"	328.000	303.901	92,7	93,0
2	Sửa chữa	"	20.000	27.304	136,5	95,7
3	Thu khác	"	2.000	1.263	63,2	48,5
III	Chi phí	"	344.601	332.536	96,5	94,3
IV	LN trước thuế	"	5.400	(68)	(1,3)	(1,3)
V	LĐ bình quân	Người	730	662	90,7	93,0
VI	TN bình quân	1000đ ng/th	11.005	10.499	95,4	96,5

đkt

01/01
TY
N
VÀ
DM
TN
AN

Phụ lục số 02

Thực hiện kế hoạch Đầu tư-Xây dựng năm 2025.

ĐVT: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Thời gian khởi công - hoàn thành (được duyệt/dự kiến)	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Đơn vị	Khối lượng	Kế hoạch năm 2025 TKV giao/ thông qua	Kế hoạch năm 2025 TKV bổ sung	Kế hoạch năm 2025 TKV điều chỉnh	Thực hiện năm 2025
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Tổng số (A+B+C)					15.885	14.233	13.117	12.716
A	KHỐI LƯỢNG NĂM TRƯỚC								
B	KẾ HOẠCH CHÍNH THỨC					4.685	14.233	13.117	12.716
	Dự án nhóm C								
1	Đầu tư xe ô tô chờ CN duy trì sản xuất năm 2024 (CP Kiểm toán độc lập)	2025	61.778			180		179	179
2	Đầu tư thiết bị văn phòng, phần mềm phục vụ sản xuất năm 2024 (CP Kiểm toán độc lập)	2025	746			5		5	5
3	Đầu tư xây dựng hệ thống công trình phụ trợ phục vụ sản xuất tại phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, tỉnh QN	2025-2026	1.500			1.450		1.306	1.272
4	Đầu tư xây dựng Trạm rửa xe tự động tại phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, tỉnh QN	2025-2026	2.600			2.500		2.127	1.940
5	Đầu tư thiết bị, phần mềm phục vụ sản xuất năm 2025	2025-2026	600			550		456	426
6	Đầu tư xe ô tô chờ CN duy trì sản xuất năm 2025	2025-2026	9.754	Cái	3		14.233	9.045	8.894
C	KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG					11.200			
	Dự án nhóm C								
1	Dự án Đầu tư cải tạo, nâng cấp công trình Nhà chờ xe công nhân, văn phòng điều hành và dịch vụ thương mại		10.500			10.500			
2	Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống công trình phụ trợ Nhà chờ xe công nhân, văn phòng điều hành và dịch vụ thương mại		700			700			

Phụ lục số 03

1. Kế hoạch SXKD năm 2026

(Theo công văn số: 7138/TKV-KH, ngày 12/12/2025 của TKV V/v Thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2026)

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2026
I	Sản lượng		
1	Hành khách	HK	3.000.000
2	Km vận chuyển	Km	13.300.000
II	Doanh thu	Trđ	335.000
1	Vận chuyển CN	"	313.500
2	Sửa chữa	"	20.000
3	Thu khác	"	1.500
III	Chi phí	Trđ	328.700
IV	LN trước thuế	Trđ	6.300
V	Lao động BQ	Người	641
VI	Thu nhập BQ	1000đ/ng/tháng	11.403

(Handwritten signature)



Phụ lục số 04
BIỂU CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2026

ĐVT: Triệu đồng

(Theo công văn số 7216/TKV-ĐT ngày 15/12/2025 của TKV v/v thông báo kế hoạch đầu tư năm 2026).

TT	TÊN DỰ ÁN	Thời gian khởi công - hoàn thành (được duyệt/dự kiến)	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Đơn vị	Khối lượng	Kế hoạch năm 2026 TKV giao /thông qua	Dự kiến thực hiện năm 2026
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng số (A+B+C)					37.184	37.184
A	KHỐI LƯỢNG NĂM TRƯỚC						
B	KẾ HOẠCH CHÍNH THỨC					184	184
	Dự án nhóm C						
1	Đầu tư xe ô tô chở CN duy trì sản xuất năm 2025 (CP Kiểm toán độc lập)	2025-2026	9.754			100	100
2	Đầu tư thiết bị, phần mềm phục vụ sản xuất năm 2025	2025-2026	600			4	4
3	Đầu tư xây dựng hệ thống công trình phụ trợ phục vụ sản xuất tại phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, tỉnh QN	2025-2026	1.419			30	30
4	Đầu tư xây dựng Trạm rửa xe tự động tại phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, tỉnh QN	2025-2026	2.309			50	50
C	KẾ HOẠCH CHUẨN BỊ DỰ ÁN					450	450
	Dự án nhóm C						
1	Đầu tư thiết bị, phần mềm phục vụ sản xuất năm 2026	2026	3.600			200	200
2	Đầu tư xe ô tô chở CN duy trì sản xuất năm 2026	2026	35.200			250	250
D	KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG					36.550	36.550
	Dự án nhóm C						
1	Đầu tư thiết bị, phần mềm phục vụ sản xuất năm 2026	2026	3.600			3.200	3.200
2	Đầu tư xe ô tô chở CN duy trì sản xuất năm 2026	2026	35.200			33.350	33.350

[Handwritten signature]

Số: 495/BC-ĐDTM

Cửa Ông, ngày 26 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
TÀI CHÍNH NĂM 2025 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Kính gửi: Các cổ đông Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ – Vinacomin

Căn cứ Điều lệ số 78/DL-ĐDTM ngày 05/6/2025 về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ - Vinacomin;

Thực hiện Điều 15 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty v/v thông qua báo cáo tài chính hàng năm của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Công ty xin được báo cáo trước ĐHĐCĐ tóm tắt các số liệu chủ yếu của BCTC năm 2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam kiểm toán tại Báo cáo số.....ngày/3/2026.

Theo đó Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

I. Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

Đơn vị tính: Đồng

TT	TÀI SẢN	Mã số	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	63.392.605.643	58.230.558.963
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	8.692.636.298	6.028.331.590
2	Các khoản Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	43.591.002.718	39.029.539.114
4	Hàng tồn kho	140	5.089.799.270	4.633.588.689
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	6.019.167.357	8.539.099.570
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	209.859.289.735	225.628.746.186
1	Các khoản phải thu dài hạn	210	0	0
2	Tài sản cố định	220	195.863.058.957	208.935.374.862
3	Bất động sản đầu tư	230	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	240	568.805.601	6.257.279.203
5	Tài sản dài hạn khác	260	13.427.425.177	10.436.092.121
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	273.251.895.378	283.859.305.149



TT	TÀI SẢN	Mã số	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
III	NỢ PHẢI TRẢ	300	237.037.266.540	243.187.242.878
1	Nợ ngắn hạn	310	119.147.931.540	107.660.907.878
2	Nợ dài hạn	330	117.889.335.000	135.526.335.000
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	36.214.628.838	40.672.062.271
1	Vốn chủ sở hữu	410	36.214.628.838	40.672.062.271
	- Vốn góp của chủ sở hữu	411	32.797.970.000	32.797.970.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	414	472.691.257	472.691.257
	- Quỹ đầu tư phát triển	418	3.288.761.258	3.288.761.258
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(344.793.677)	4.112.639.756
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	0	0
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	273.251.895.378	283.859.305.149

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
1- Doanh thu bán hàng và CCDV	01	331.453.848.147	355.622.090.664
2- Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0	0
3- Doanh thu thuần (10=01-02)	10	331.453.848.147	355.622.090.664
4- Giá vốn hàng bán	11	278.207.330.464	298.944.725.151
5- Lợi nhuận gộp (20=10-11)	20	53.246.517.683	56.677.365.513
6- Doanh thu hoạt động tài chính	21	7.920.751	9.529.306
7- Chi phí tài chính	22	14.454.425.785	12.794.762.668
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	14.454.425.785	12.794.762.668
8- Chi phí bán hàng	25	0	0
9- Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	39.730.052.622	40.795.998.305
10- LN thuần từ HĐKD (30=20+21-22-25-26)	30	(930.039.973)	3.096.133.846
11- Thu nhập khác	31	900.777.213	2.281.656.938
12- Chi phí khác	32	39.122.663	64.234.516
13- Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	861.654.550	2.217.422.422
14- Tổng LN kế toán trước thuế (50=30+40)	50	(68.385.423)	5.313.556.268
15- Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	276.408.254	1.200.916.512
16- Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0
17- Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	(344.793.677)	4.112.639.756
18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	(105)	400

III. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	76,80	79,49
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	23,20	20,51
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	86,75	85,67
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	13,25	14,33
3	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	(0,12)	1,56
4	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	(0,90)	10,11
5	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	0,53	0,54
6	Hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	6,55	5,98

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

GIÁM ĐỐC



Vũ Mạnh Dũng



Số: 22/BC-HĐQT

Cửa Ông, ngày 25 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

(Trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Căn cứ Điều lệ số 78/ĐL-ĐĐTMM ngày 05/6/2025 về tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin xin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về quản trị công ty, kết quả hoạt động và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của HĐQT như sau:

Phần 1

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

Năm 2025 Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tích cực nghiên cứu, tìm hiểu các chính sách mới, quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc trong nội bộ Công ty; đã thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của TKV và của Công ty. Các thành viên HĐQT đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công theo Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT Công ty. Thực hiện Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy và Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ, giai đoạn 2021-2025.

Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo bộ máy điều hành quản lý công ty chặt chẽ, minh bạch, đúng pháp luật, tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, họp HĐQT, ban hành Nghị quyết, quyết định giao Giám đốc tổ chức thực hiện. Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty theo thẩm quyền. Chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy chế nội bộ và triển khai thực hiện theo đúng các chế độ, chính sách, quy định hiện hành.

1. Về nhân sự Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2025	
			Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước	Sở hữu cá nhân
1	Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT	3.123.809 cổ phần	0
2	Ông: Vũ Mạnh Dũng	TV HĐQT- Giám đốc		1.073 cổ phần
3	Ông: Hoàng Minh Sơn	TV chuyên trách HĐQT		1.073 cổ phần



Hiện tại, Hội đồng quản trị gồm 03 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT hoạt động kiêm nhiệm, 01 thành viên tham gia điều hành. 01 thành viên chuyên trách HĐQT, theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với trình độ, năng lực, kinh nghiệm của mình theo sự phân công của HĐQT.

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Phạm Đăng Phú	14	14/14	
2	Ông: Vũ Mạnh Dũng	14	14/14	
3	Ông: Hoàng Minh Sơn	14	14/14	

3. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2025 Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 14 lần, trong đó có 01 lần họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, 13 lần họp toàn thể, ban hành 26 nghị quyết, 20 quyết định về tổ chức quản lý chỉ đạo điều hành sản xuất. Bám sát các chủ trương kế hoạch, các giải pháp chỉ đạo của Tập đoàn cũng như thực tế sản xuất của Công ty để kịp thời chỉ đạo bộ máy điều hành khắc phục khó khăn, ổn định sản xuất. Sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý trong nội bộ công ty nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị Doanh nghiệp, quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ. Qua đó, các mặt hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh, thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, bảo vệ môi trường... của công ty đạt kết quả tốt.

Tôn trọng quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Tiếp thu, xem xét giải quyết các kiến nghị của Ban kiểm soát để khắc phục, hoàn thiện các mặt quản lý.

HĐQT và ban Giám đốc điều hành thường xuyên có sự phối hợp công tác, trao đổi ý kiến để giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong thực hiện nhiệm vụ, trong chấp hành luật pháp và trong các mặt công tác khác có liên quan của Công ty. Định kỳ sơ kết sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng, năm; kiểm điểm các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chỉ ra những tồn tại hạn chế và các biện pháp chỉ đạo trọng tâm trong thời gian tới.

3.1. Kết quả SXKD

Năm 2025 Công ty gặp khó khăn lượng công nhân đi làm giảm do đầu năm có kỳ nghỉ Tết dài ngày. Việc thương thảo hợp đồng năm 2025 với các khách hàng trong TKV giảm cả về doanh thu, sản lượng so với năm 2024; một số mỏ bố trí lại sản xuất; cắt giảm tuyến lệnh; giảm đơn giá vận chuyển công nhân... Cạnh tranh vận chuyển công nhân với các đơn vị ngoài TKV ngày càng gay gắt. Số lượng xe loại B, loại C nhiều làm phát sinh chi phí vật tư sửa chữa, bảo dưỡng. Khó khăn trong việc đổi đăng ký và cấp biển số xe. Lái xe chở công nhân thiếu, nhất là vùng Cẩm Phả do khó khăn trong việc tuyển dụng thay thế số lái xe nghỉ việc nhiều.

Trước những khó khăn nêu trên, Công ty đã chủ động triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt; tăng cường công tác quản lý an toàn trong vận chuyển công nhân;

rà soát, sắp xếp lại phương tiện, tuyến xe và lao động; kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất; đồng thời duy trì ổn định hoạt động vận chuyển, đưa đón công nhân cho các đơn vị trong Tập đoàn TKV. Năm 2025, Công ty đã nỗ lực vượt qua khó khăn, giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm an toàn, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, tiếp tục khẳng định vai trò là đơn vị vận tải chuyên ngành trong công tác đưa đón công nhân của các đơn vị thuộc Tập đoàn TKV. Tập thể CBCNV người lao động trong Công ty luôn đoàn kết, phấn đấu khắc phục khó khăn, chủ động bám sát phục vụ đưa đón công nhân các mỏ về quê nghỉ tết, đi thăm quan du lịch, nghỉ điều dưỡng; chở công nhân các mỏ đi học, họp, dự hội nghị, phục vụ các dịch vụ du lịch ngoài TKV để tạo thêm doanh thu, việc làm, thu nhập cho người lao động, với kết quả cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu đạt 332 tỷ 468 triệu đồng, bằng 95 % so với KH năm và bằng 92,86% % so với năm 2024; trong đó doanh thu sửa chữa xe cho khách hàng là 27 tỷ 304 triệu đồng, đạt 136,5 % so với KH năm và bằng 95,7 % so với năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế (68) triệu đồng.

- Lao động bình quân 662 người; tiền lương bình quân của người lao động đạt 10.499.000 đồng/ người/tháng, đạt 95,4 % so với KH năm và bằng 96,45 % so với năm 2024.

3.2. Công tác bảo toàn và phát triển vốn

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1	Tài sản	VND	283.859.305.149	273.215.895.378
	- Tài sản ngắn hạn	VND	58.230.558.963	63.392.605.643
	- Tài sản dài hạn	VND	225.628.746.186	209.859.305.149
2	Nguồn vốn	VND	283.859.305.149	276.013.544.904
	- Nợ phải trả	VND	243.187.242.878	237.037.266.540
	- Vốn chủ sở hữu	VND	40.672.062.271	36.214.628.838
3	Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	5,98	6,55
4	Hệ số nợ phải trả/Vốn điều lệ	Lần	7,41	7,23
5	Tỷ số lợi nhuận/Tổng tài sản (ROA)	%	1,56	(0,12)
6	Tỷ số lợi nhuận ròng/Vốn CSH (ROE)	%	10,11	(0,90)
7	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,54	0,53
8	Định mức tín dụng ngắn hạn	Tr.đ	39.787	51.126

4. Thực hiện nhiệm vụ giám sát

Căn cứ vào Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT Công ty, HĐQT đã giám sát Ban giám đốc, cán bộ quản lý thông qua việc kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Ban giám đốc đã kịp thời tổ chức triển khai các Nghị quyết, quyết định, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của TKV và của HĐQT. Thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị chi phí; tổ chức - điều hành sản xuất linh hoạt, hiệu quả. Quan hệ tốt với khách hàng để ký kết thực hiện các hợp đồng vận chuyển công nhân, sửa chữa xe. Đảm bảo đủ việc làm, cải thiện thu nhập cho người lao động. Công tác Đầu tư - Xây dựng được tổ chức thực hiện đúng quy định, tiết kiệm, đảm bảo tiến độ, chất lượng dự án hoàn thành có tính đến sự phát triển lâu dài của Công ty.

4.1. Công tác Đầu tư xây dựng

Trong năm Công ty thực hiện kế hoạch ĐTXD được:

- So với kế hoạch ban đầu: 12.716 triệu đồng/15.885 triệu đồng đạt 80 %.
- So với kế hoạch điều chỉnh: 12.716 triệu đồng/13.117 triệu đồng đạt 96,9 %.

Trong đó:

+ Dự án Đầu tư xe ô tô chở công nhân duy trì sản xuất năm 2024: Giá trị thực hiện (kiểm toán độc lập): 178,6 triệu đồng; Hoàn thành trong tháng 6/2025.

+ Dự án Đầu tư thiết bị văn phòng, phần mềm phục vụ sản xuất năm 2024: Giá trị thực hiện (kiểm toán độc lập): 4,8 triệu đồng; Hoàn thành trong tháng 6/2025

+ Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống công trình phụ trợ phục vụ sản xuất tại phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, tỉnh QN (nay là phường Cẩm Phả): Giá trị thực hiện: 1.272 triệu đồng; bàn giao đưa vào sử dụng tháng 12/2025.

+ Dự án Đầu tư xây dựng Trạm rửa xe tự động tại phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, tỉnh QN (nay là phường Cẩm Phả): Giá trị thực hiện: 1.940 triệu đồng; bàn giao đưa vào sử dụng tháng 12/2025.

+ Dự án Đầu tư xe ô tô chở công nhân duy trì sản xuất năm 2025: Giá trị thực hiện: 8.894 triệu đồng, bàn giao đưa vào sử dụng tháng 12/2025.

4.2. Công tác quản lý lao động tiền lương

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách, quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động trong việc tham gia BHXH, BHYT, BHTN; Quy định về an toàn, vệ sinh lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất; các chính sách mới của Nhà nước liên quan đến tiền lương tối thiểu vùng, chế độ nghỉ thai sản, ốm đau, hưu trí, và các chế độ trợ cấp khác; Hướng dẫn phòng ngừa, hạn chế tranh chấp lao động và quy trình xử lý khiếu nại, tố cáo trong quan hệ lao động.

- Trong năm thực hiện chấm dứt HĐLĐ 48 công nhân, gồm: 08 lái xe chở công nhân, 05 thợ cơ điện khí, 03 công nhân bảo vệ, 32 lao động gián tiếp (cán bộ 08 người, nhân viên 06 người, lao động khác 18 người), 02 công nhân nghỉ tạm hoãn hợp đồng đi nghĩa vụ quân sự. Tuyển dụng lao động 12 công nhân lái xe ca, 04 công nhân cơ điện khí.

- Tăng cường tuyên truyền giáo dục NLD thực hiện các quy chế, nội quy, quy định của công ty. Xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm nhằm giữ nghiêm kỷ luật lao động. Sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy chế, quy định theo các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền và phù hợp với thực tế của Công ty.

4.3. Công tác tái cơ cấu, đổi mới quản trị nội bộ.

- Kiện toàn, duy trì ổn định công tác tổ chức cán bộ tại các đơn vị trong Công ty. Hoàn thiện quy trình bổ nhiệm Phó Giám đốc phụ trách Kỹ thuật; bổ nhiệm Trưởng phòng ĐHSX, Quản đốc PXVT số 9, điều động và giao nhiệm vụ Trưởng phòng KT-VT, giao nhiệm vụ phụ trách PX Sửa chữa, bố trí cán bộ giữ chức vụ thành viên HĐQT chuyên trách. Rà soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2025- 2030.

- Thực hiện xong phương án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, định biên lao động. Theo đó, giảm 01 phòng, 02 PXVT vùng Cẩm Phả, giải thể trạm y tế; luân chuyển, điều động 10 cán bộ sau sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, đáp ứng công tác quản lý, ĐHSX. Ban hành Nghị quyết liên tịch giải quyết chế độ đối với cán bộ, CNLD khi thực hiện sắp xếp lại tái cơ cấu tổ chức và định biên lao động. Kiện toàn lại các ban, hội đồng; thay đổi người phụ trách quản trị, thư ký HĐQT, người công bố thông tin phù hợp với tình hình tổ chức thực tiễn.

- Thực hiện giải quyết chế độ, quyền lợi cho NLD theo đúng quy định của Nhà nước và Công ty. Hoàn thiện báo cáo tính hỗ trợ lao động dôi dư theo Quyết định số 2299/QĐ-TKV ngày 24/10/2025 gửi TKV.

5. Thực hiện mối quan hệ công tác với tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị-xã hội

Trong năm, HĐQT phối hợp cùng Đảng ủy, Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo các quy định pháp luật và Quy chế 16-QCPH/ĐU-HĐQT, ngày 08/3/2021 giữa BCH Đảng bộ và Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty. Trong các cuộc họp hằng tháng, quý hoặc họp đột xuất khi cần thiết, Người đại diện quản lý phần vốn của TKV và những Người đại diện của TKV tại Công ty, HĐQT, Giám đốc công ty trao đổi với Đảng ủy công ty những vấn đề quan trọng về SXKD, Quốc phòng, an ninh trật tự, công tác tái cơ cấu; tổ chức cán bộ bằng hình thức trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản với Thường trực Đảng ủy. Hằng tháng, quý, Người đại diện phần Vốn/Người đại diện của TKV tại công ty, Giám đốc công ty đồng thời là Bí thư cấp ủy trao đổi trực tiếp với Thường trực hoặc tại các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ công ty. Qua đó các mặt sản xuất, an toàn, an ninh trật tự đảm bảo, ổn định việc làm, cải thiện thu nhập và điều kiện làm việc cho người lao động. Trong quá trình hoạt động, HĐQT, Ban giám đốc luôn phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh công ty để chỉ đạo, động viên CNCB đoàn kết thống nhất vì mục tiêu ổn định và phát triển chung của Công ty.

* **Đánh giá chung:** Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty cơ bản hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo bộ máy điều hành khắc phục khó khăn; quản lý Công ty chặt chẽ, minh bạch, đúng pháp luật, tuân thủ các quy định pháp luật, của TKV và của Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết



Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT. Chú trọng công tác khoán quản trị chi phí, thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đã phát huy trình độ, khả năng bản thân để thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Công ty và của chủ sở hữu. Tuy nhiên, trong năm còn để chỉ tiêu về lợi nhuận âm so với kế hoạch giao.

Phần 2 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2026

1. Kế hoạch SXKD năm 2026

Theo công văn số: 7138/TKV-KH, ngày 12/12/2025 của TKV V/v Thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2026:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2026	Ghi chú
I	Sản lượng			
1	Hành khách	HK	3.000.000	
2	Km vận chuyển	Km	13.300.000	
II	Doanh thu	Trđ	335.000	
1	Vận chuyển CN	"	313.500	
2	Sửa chữa xe ngoài	"	20.000	
3	Doanh thu khác	"	1.500	
III	Chi phí	Trđ	328.700	
IV	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	6.300	
V	LĐ bình quân	Người	641	
VI	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/tháng	11.403	

2. Kế hoạch ĐTXD năm 2026

- Một số chỉ tiêu chính:

- Tổng giá trị đầu tư: 37.184 triệu đồng

Trong đó:

+ Xây dựng: 0 triệu đồng

+ Thiết bị: 35.000 triệu đồng

+ Chi phí khác: 2.184 triệu đồng

- Theo nguồn vốn:

+ Vay thương mại: 24.727 triệu đồng

+ Vốn chủ sở hữu: 12.457 triệu đồng

3. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện

3.1. Chỉ đạo tổ chức thực hiện hoàn thành tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2026. Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo điều hành của Tập đoàn. Phối hợp chặt chẽ, linh hoạt mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy, HĐQT, GD Công ty đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo tổ chức quản lý điều hành. Triển khai đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chống lãng phí, hoàn thiện các quy trình quản lý. Tuyên truyền giáo dục CBCNV người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đảm bảo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động. Đảm bảo lợi nhuận, bảo toàn, phát triển vốn Chủ sở hữu, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch PHKD với Tập đoàn.

3.2. Tiếp tục nghiên cứu áp dụng đổi mới phương thức phục vụ khách hàng. Tích cực tăng trưởng mở rộng dịch vụ vận chuyển công nhân, phục vụ khách tham quan du lịch, nghỉ cuối tuần, sửa chữa xe cho khách hàng để có đủ việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động nhất là lái xe chở công nhân và thợ bậc cao. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và đổi mới quản trị doanh nghiệp; rà soát, bố trí cơ cấu lao động các phòng ban, phân xưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chủ động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3.3. Triển khai kế hoạch Đầu tư năm 2026 theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, của TKV và của Công ty. Đảm bảo chất lượng, tiến độ dự án hoàn thành, đáp ứng yêu cầu phục vụ của khách hàng. Đẩy mạnh đầu tư áp dụng KHCN, chuyên đổi số, đầu tư các phần mềm quản lý, tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm dịch vụ.

3.4. Triển khai kịp thời, nghiêm túc các quy định của Nhà nước; chỉ đạo, hướng dẫn của Tập đoàn. Rà soát, sửa đổi bổ sung, ban hành mới các Quy chế quản lý. Thực hiện quyết liệt các giải pháp quản trị nội bộ, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị Doanh nghiệp. Chỉ đạo giải quyết các phát sinh, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3.5. Tăng cường giám sát, chỉ đạo bộ máy quản lý, điều hành tổ chức sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, quy định của Tập đoàn, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết Hội đồng quản trị.

3.6. Phối hợp chặt chẽ với BCH Đảng bộ và các tổ chức chính trị-xã hội trong Công ty thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế chính trị, tạo động lực phát triển sản xuất; phấn đấu xây dựng uy tín, thương hiệu và sự phát triển bền vững của Công ty.

Trên đây là báo cáo về quản trị công ty, kết quả hoạt động và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 - Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026. HĐQT xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của quý vị đại biểu cổ đông. /

Nơi nhận:

- Tập đoàn (b/c);
- Các cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Giám đốc; 02 Phó giám đốc, KTT;
- Đăng trên Website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.



Số: 25 /BC-HĐQT

Cửa Ông, ngày 25 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban KS, người quản lý công ty năm 2025
Đề xuất tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban KS, người quản lý công ty năm 2026
(Trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Căn cứ Điều lệ số 78/ĐL-ĐĐTMM ngày 05/6/2025 về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ - Vinacomin;

Hội đồng quản trị công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin xin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 việc chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban KS, người quản lý công ty năm 2025 - Đề xuất tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban KS, người quản lý công ty năm 2026 như sau:

1. Về tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT, BKS, Người quản lý Công ty năm 2025:

TT	Họ và tên	Thành phần	Tiền lương năm 2025	Thù lao năm 2025
1	Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT		61.680.000
2	Vũ Mạnh Dũng	Thành viên HĐQT/ Giám đốc	385.320.000	52.560.000
3	Hoàng Minh Sơn	Thành viên HĐQT	341.640.000	13.140.000
4	Nguyễn Như Nga	Phó Giám đốc	341.640.000	
5	Phạm Minh Hoàn	Phó Giám đốc	213.525.000	
6	Đỗ Thanh Tùng	Kế toán trưởng	312.000.000	
7	Phạm Xuân Phong	Trưởng Ban kiểm soát		54.960.000
8	Nguyễn Ngọc Thành	Thành viên BKS		47.304.000
9	Trần Thị Thúy	Thành viên BKS		47.304.000
10	Nguyễn Việt Hưng	Thư ký HĐQT		10.681.548
	Tổng cộng		1.594.125.000	287.629.548

2. Mức tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT, BKS, Người quản lý Công ty năm 2026:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiền lương năm 2026	Thù lao năm 2026	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01		61.680.000	Kiểm nhiệm
2	Thành viên HĐQT	01	444.600.000	52.560.000	Kiểm nhiệm
3	Thành viên HĐQT	01	394.200.000		Chuyên trách
4	Trưởng BKS	01		54.960.000	Kiểm nhiệm
5	Thành viên BKS	02		94.608.000	Kiểm nhiệm
6	Phó giám đốc	02	788.400.000		
7	Kế toán trưởng	01	360.000.000		
8	Thư ký HĐQT	01		47.304.000	Kiểm nhiệm
	Tổng số		1.987.200.000	311.112.000	

3. Phương thức chi trả: Hàng tháng các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, người quản lý công ty được thanh toán 80% mức tiền lương, thù lao trong tháng đó; số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Trên đây là báo cáo chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban KS, người quản lý công ty năm 2025 - Đề xuất tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban KS, người quản lý công ty năm 2026. HĐQT Công ty xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của quý vị đại biểu cổ đông.

Nơi nhận:

- Tập đoàn (Báo cáo)
- Các cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc, viên chức quản lý;
- Đăng trên Website Công ty;
- Lưu: VT, TK Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú

Số: 558/ĐĐT-M-BKS

Cửa Ông, ngày 01 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
V/v Thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025
của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin
Tại đại hội thường niên năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin số 78/ĐL-ĐĐT-M ngày 05/6/2025;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin;

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty lập ngày 25/3/2026 và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam số 278/BCKT-TC/AVA lập ngày 24 tháng 3 năm 2025

Ban Kiểm soát báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin đã được kiểm toán năm 2025 như sau:

- Công ty thực hiện mở sổ, ghi chép, hạch toán kế toán theo Chế độ kế toán của Nhà nước tại thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Quyết định số 56/QĐ-TKV ngày 16/01/2017 của Tập đoàn V/v quy định tạm thời về mẫu biểu Báo cáo tài chính và Báo cáo quản trị áp dụng trong TKV.

- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào thời điểm ngày 31/12/2025 cũng như kết quả kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày. Báo cáo tài chính năm được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát Công ty nhất trí với các số liệu Báo cáo tài chính của Công ty cũng như nhận xét của Kiểm toán viên đưa ra trong Báo cáo kiểm toán, cụ thể:

1. Số liệu bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31/12/2025:

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU NĂM
A	Tài sản ngắn hạn	100	63.392.605.643	58.230.558.963
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	8.692.636.298	6.028.331.590
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	43.591.002.718	39.029.539.114
3	Hàng tồn kho	140	5.089.799.270	4.633.588.689
4	Tài sản ngắn hạn khác	150	6.019.167.357	8.539.099.570
B	Tài sản dài hạn	200	209.859.289.735	225.628.746.186
1	Tài sản cố định	220	195.863.058.957	208.935.374.862
	Tài sản cố định hữu hình	221	195.064.118.069	208.467.721.046
	Tài sản cố định vô hình	227	798.940.888	467.653.816
2	Bất động sản đầu tư	230	-	
3	Chi phí XDCB dở dang	240	568.805.601	6.257.279.203
4	Tài sản dài hạn khác	260	13.427.425.177	10.436.092.121
	Tổng cộng tài sản (270=100+200)	270	273.251.895.378	283.859.305.149
C	Nợ phải trả	300	237.037.266.540	243.187.242.878
1	Nợ ngắn hạn	310	119.147.931.540	107.660.907.878
2	Nợ dài hạn	330	117.889.335.000	135.526.335.000
D	Vốn chủ sở hữu	400	36.214.628.838	40.672.062.271
I	Vốn chủ sở hữu	410	36.214.628.838	40.672.062.271
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	32.797.970.000	32.797.970.000
2	Vốn khác của chủ sở hữu	414	472.691.257	472.691.257
3	Quỹ đầu tư phát triển	418	3.288.761.258	3.288.761.258
4	Lợi nhuận chưa phân phối	421	(344.793.677)	4.112.639.756

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI KỶ	SỐ ĐẦU NĂM
	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		4.112.639.756
	Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này	421b	(344.793.677)	
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)	440	273.251.895.378	283.859.305.149

2. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2025:

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	331.453.848.147	355.622.090.664
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		331.453.848.147	355.622.09.664
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	278.207.330.464	298.944.725.151
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		53.246.517.683	56.677.365.513
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	7.920.751	9.529.306
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	VI.4	14.454.425.785	12.794.762.668
Tr.đó: Chi phí lãi vay	23		14.454.425.785	12.794.762.668
8. Chi phí bán hàng	24	VI.7	-	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	39.730.052.622	40.795.998.305
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+26))	30		(930.039.973)	3.096.133.846
11. Thu nhập khác	31	VI.5	900.777.213	2.281.656.938
12. Chi phí khác	32	VI.6	39.122.663	64.234.516
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		861.654.550	2.217.422.422
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=31+40)	50		(68.385.423)	5.313.556.268
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	276.408.254	1.200.916.512



Chỉ tiêu	Mã số	TM	Năm nay	Năm trước
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		(344.793.677)	4.112.639.756
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	(105)	400

3. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Các chỉ tiêu tài chính năm 2025 của Công ty, cụ thể:

- Vốn chủ sở hữu cuối năm: 40.672.062.271 đồng, trong đó vốn điều lệ 32.797.970.000 đồng, vốn khác của chủ sở hữu 472.691.257 đồng.

- Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH: Năm 2025 thực hiện 6,55 lần ,tăng 0,57 lần so với thực hiện năm 2024. TKV phê duyệt năm 2025: 5,29 lần (cao hơn kế hoạch giao 1,26 lần, không đạt kế hoạch TKV giao)

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn: Năm 2025 thực hiện 0,53 lần, giảm 0,01 lần so với thực hiện năm 2024. TKV phê duyệt năm 2025: 0,51 lần (cao hơn là 0,02 lần, đạt kế hoạch TKV giao).

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): Năm 2025 thực hiện (0,12)%, giảm 1,68% so với cùng kỳ năm 2024. (năm 2024 là: 1,56%)

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE): : Năm 2025 thực hiện (0,89)%, thấp hơn 12,27% so với cùng kỳ năm 2024. (năm 2024 là: 11,38%)

5. Đánh giá một số chỉ tiêu và hoạt động khác

- Năm 2025 mặc dù bị ảnh hưởng do những khó khăn của kinh tế thế giới và trong nước, tuy nhiên đối với Tập đoàn các hoạt động SXKD tiếp tục được duy trì ổn định, các chỉ tiêu về sản lượng, đảm bảo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và thu nhập cho người lao động. Đối với Công ty có một số mỏ thuê ngoài vận chuyển công nhân. Quý II, quý III thời tiết nắng nóng, mưa lớn kéo dài, đường mỏ thường xuyên ách tắc, xe chở công nhân phải đi đường vòng tránh làm phát sinh chi phí vận hành, tăng cường sửa chữa tu bổ số xe loại C để duy trì và nâng cao chất lượng thiết bị phục vụ .. Giá vật tư đầu vào tăng cao làm tăng chi phí sản xuất.

Tuy nhiên, ngay từ đầu năm tập thể Ban lãnh đạo Công ty đã có các giải pháp đồng bộ, linh hoạt và quyết liệt, tập thể người lao động trong Công ty luôn đoàn kết vượt khó hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo lợi nhuận, bố trí đủ việc làm, ổn định thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

- Doanh thu SX chính tính lương của Công ty 303.901 triệu đồng/KH 328.000 triệu đồng đạt 92,65% KH. Doanh thu sửa chữa bên ngoài đạt 136,52% so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao.

- Lợi nhuận không đạt so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao.

- Lao động bình quân 662 người; tiền lương bình quân của người lao động đạt 10.499.000 đồng/ người/tháng, đạt 95,40 % so với kế hoạch năm.

- Công ty đã thực hiện các quy định pháp luật hiện hành trong sản xuất kinh doanh và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Việc nộp các báo cáo giám sát, báo cáo xếp loại doanh nghiệp, báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo quy định đảm bảo kịp thời, đúng hạn. Việc công bố thông tin các báo cáo theo quy định đúng thời gian, không bị các cơ quan quản lý nhắc nhở về nộp báo cáo và việc công bố thông tin chậm.

Trên đây là kết quả Thẩm định báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin. Ban kiểm soát công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (B/c);
- HĐQT; Ban GD;
- KTTTr;
- Các TV BKS;
- Lưu: Ban KS, TK Cty.



Phạm Xuân Phong



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ
ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN
Số: 559/ĐĐTМ-BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày 01 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin số 78/ĐL-ĐĐTМ ngày 05/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-HĐQT ngày 11/01/2023 về việc ban hành quy chế quản lý tài chính của công ty Cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin.

Căn cứ quyết định số 2499/QĐ-ĐĐTМ ngày 31/12/2024 về việc ban hành quy chế quản lý lao động và tiền lương.

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty lập ngày 25/3/2026 và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam số 278/BCKT-TC/AVA lập ngày 24 tháng 3 năm 2025

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ (Công ty) thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được báo cáo Đại hội đồng cổ đông những nội dung sau:

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Ban Kiểm soát đại diện cho các cổ đông để kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, năm 2025 Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ với các nội dung sau:

- Kết hợp cùng với Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và thông qua đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.



- Xem xét các báo cáo tài chính hàng kỳ (quý, sáu tháng, chín tháng và cả năm) của Công ty, tư vấn và hướng dẫn công tác quản lý và hạch toán kế toán phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Thực hiện kiểm soát công tác quản lý chi phí, tính giá thành và kế toán quản trị trong Công ty.

2. Tổng kết các cuộc họp và các công tác giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Kiểm soát đề xuất các biện pháp trong công tác quản lý của Công ty:

- Các thành viên của BKS đã nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của HĐQT, Ban Giám đốc, các Phòng trong công ty để hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao.

PHẦN II

KẾT QUẢ THỰC HIỆN VIỆC KIỂM SOÁT NĂM 2025

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2025.

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH Năm 2025	TH Năm 2025	So sánh (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Sản lượng vận chuyển công nhân				
	- Theo vé	Vé	2.950.000	3.132.347	106,18
	- Theo km vận chuyển	Km	13.500.000	12.955.614	95,96
2	Doanh thu	Tr.đ	350.000	332.468	94,99
	- Vận chuyển công nhân	Tr.đ	328.000	303.901	92,65
	- Sửa chữa xe ngoài	Tr.đ	20.000	27.304	136,52
	- Doanh thu khác	Tr.đ	2.000	1.263	63,15
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.400	(68)	(1,25)
4	Lao động bình quân	Người	730	662	90,68
5	Tiền lương bình quân	1.000đ/ng/ tháng	11.005	10.499	95,40

- Sản lượng theo vé so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông đạt 106,18%

- Sản lượng km chở công nhân so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao đạt 95,96%

- Doanh thu SX chính tính lương của Công ty 303.901 triệu đồng/KH 328.000 triệu đồng đạt 92,65% KH.

- Doanh thu sửa chữa bên ngoài đạt 136,52% so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao.

- Lợi nhuận không đạt so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao. Không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận.

II. VỀ TÀI SẢN, NGUỒN VỐN

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU NĂM
A	Tài sản ngắn hạn	100	63.392.605.643	58.230.558.963
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	8.692.636.298	6.028.331.590
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	43.591.002.718	39.029.539.114
3	Hàng tồn kho	140	5.089.799.270	4.633.588.689
4	Tài sản ngắn hạn khác	150	6.019.167.357	8.539.099.570
B	Tài sản dài hạn	200	209.859.289.735	225.628.746.186
1	Tài sản cố định	220	195.863.058.957	208.935.374.862
	Tài sản cố định hữu hình	221	195.064.118.069	208.467.721.046
	Tài sản cố định vô hình	227	798.940.888	467.653.816
2	Bất động sản đầu tư	230	-	
3	Chi phí XDCB dở dang	240	568.805.601	6.257.279.203
4	Tài sản dài hạn khác	260	13.427.425.177	10.436.092.121
	Tổng cộng tài sản (270=100+200)	270	273.251.895.378	283.859.305.149
C	Nợ phải trả	300	237.037.266.540	243.187.242.878
1	Nợ ngắn hạn	310	119.147.931.540	107.660.907.878
2	Nợ dài hạn	330	117.889.335.000	135.526.335.000
D	Vốn chủ sở hữu	400	36.214.628.838	40.672.062.271
I	Vốn chủ sở hữu	410	36.214.628.838	40.672.062.271
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	32.797.970.000	32.797.970.000
2	Vốn khác của chủ sở hữu	414		472.691.257

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU NĂM.
			472.691.257	
3	Quỹ đầu tư phát triển	418	3.288.761.258	3.288.761.258
4	Lợi nhuận chưa phân phối	421	(344.793.677)	4.112.639.756
	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		4.112.639.756
	Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này	421b	(344.793.677)	
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)	440	273.251.895.378	283.859.305.149

1. Đánh giá nhận xét qua một số chỉ tiêu:

1.1. Khả năng thanh toán nợ đến hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn

Năm 2024: 58.231 tr đồng / 107.660 Tr. đồng = 0,54 lần

Năm 2025: 63.393 Tr.đ / 119.700 Tr.đ = 0,53 lần

Nhận xét: Năm 2025 giảm 0,01 lần so với thực hiện năm 2024. TKV phê duyệt năm 2025: 0,51 lần (cao hơn là 0,02 lần, đạt kế hoạch TKV giao).

1.2. Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu

Năm 2024: 243.187 tr đồng / 40.672 Tr. đồng = 5,98 lần

Năm 2025: 237.037 Tr.đ / 36.215 Tr.đ = 6,55 lần

Nhận xét: Năm 2025 tăng 0,57 lần so với thực hiện năm 2024. TKV phê duyệt năm 2025: 5,29 lần (cao hơn kế hoạch giao 1,26 lần, không đạt kế hoạch TKV giao)

1.3. Hiệu quả sử dụng tổng nguồn vốn (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ

Năm 2024: 4.113 tr đồng / 264.404 Tr. đồng = 1,56%

Năm 2025: (344) Tr.đ / 278.556 Tr.đ = (0,12)%

Nhận xét: Năm 2025 thực hiện (0,12)%, giảm 1,68% so với cùng kỳ năm 2024

1.4. Hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ

Năm 2024: 4.113 tr đồng / 36.149 trđồng = 11,38%

Năm 2025: (344) Tr.đ / 38.443 Tr.đ = (0,89)%

Nhận xét: Năm 2025 thực hiện (0,89)%, thấp hơn 12,27% so với cùng kỳ năm 2024

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2025	Năm 2024
TỔNG DOANH THU (01+21+31)		332.362.516.111	357.913.276.908
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	331.453.848.147	355.622.090.664
1. Doanh thu thuần	10	331.453.848.147	355.622.090.664
2. Giá vốn hàng bán	11	278.207.330.464	298.944.725.151
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10-11)	20	53.246.517.683	56.677.365.513
4. Doanh thu hoạt động tài chính	21	7.920.751	9.529.306
5. Chi phí tài chính	22	14.454.425.785	12.794.762.668
Tr.đó: Chi phí lãi vay	23	14.454.425.785	12.794.762.668
6. Chi phí bán hàng	25		
7. Chi phí quản lý DN	26	39.730.052.622	40.795.998.305
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (20+21-22-25-26)	30	(930.039.973)	3.096.133.846
9. Thu nhập khác	31	900.777.213	2.281.656.938
10. Chi phí khác	32	39.122.663	64.234.516
11. Lợi nhuận khác (31-32)	40	861.654.550	2.217.422.422
12. Tổng lợi nhuận trước thuế (30+40)	50	(68.385.423)	5.313.556.268
13. Thuế Thu nhập DN hiện hành	51	276.408.254	1.200.916.512
14. Lợi nhuận sau thuế (50-51)	60	(344.793.677)	4.112.639.756

3. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước a, Phải nộp

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng	-	7.973.137.571	7.753.802.673	219.334.898
Thuế thu nhập doanh nghiệp	239.443.103	276.408.254	374.026.911	141.824.446
Thuế thu nhập cá nhân	-			
Các khoản thuế khác	-	3.000.000	3.000.000	
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác		7.263.255	7.263.255	
Cộng	239.443.103	8.259.809.080	8.138.092.839	361.159.344

b, Phải thu

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND
Thuế thu nhập cá nhân	60.209.277	1.397.494.591	1.062.538.264	395.165.604
Tiền thuê đất	-	839.277.538	672.425.950	166.851.588
Cộng	60.209.277	2.236.772.129	1.734.964.214	562.017.192

4. Về quỹ tiền lương.

Quỹ tiền lương năm 2025 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Số dư đầu năm 01/01/2025	13.519.430.619
2	Số tăng trong năm 2025	88.144.945.121
3	Số thực chi năm 2025	94.094.052.243
4	Số dư cuối kỳ 31/12/2025	7.570.323.497

Trong đó số dư tiền lương đến 31/12/2025 là 7.486.383.497 đồng

Số đã chi: 7.355 Tr.đồng

Số còn lại: 131 Tr.đồng

5. Về công tác quản lý TS, khấu hao TSCĐ và sửa chữa lớn TSCĐ

5.1 Về TSCĐ:

* Về TSCĐ Hữu hình:

- Nguyên giá TSCĐHH đầu năm 565.821 Tr.đồng

Trong đó: Nguyên giá TSCĐHH đã hết khấu hao 251.110 Tr.đồng

- TSCĐHH tăng trong năm 17.024 Tr.đồng.
- TSCĐHH giảm trong năm 14.949 Tr.đồng
- Nguyên giá TSCĐHH cuối năm: 567.895 Trđồng

Trong đó: Nguyên giá TSCĐHH đã hết khấu hao 239.630 triệu đồng

* Về TSCĐ Vô hình

- Nguyên giá TSCĐVH đầu năm 471 Tr.đồng
- TSCĐVH tăng trong năm 428 Tr.đồng.
- TSCĐVH giảm trong năm 0 Tr.đồng
- Nguyên giá TSCĐVH cuối năm: 899 Trđồng

5.2 Khấu hao TSCĐ

Công ty thực hiện theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính.

5.3 Về sửa chữa lớn:

- Kế hoạch sửa chữa: 8.400 Tr.đồng
- Thực hiện: 8.397 Tr.đồng, đạt 99,96%

6. Về công tác quản lý vật tư:

Tồn kho vật tư đầu năm	4.634 Tr.đồng
Nhập trong năm	132.008 Tr.đồng
Xuất trong năm	131.551 Tr.đồng
Tồn kho vật tư cuối năm	5.090 Tr.đồng

Công ty đã thực hiện theo đúng quyết định số 768/QĐ-ĐĐTMM ngày 17/5/2023; Quyết định số 1288/QĐ-ĐĐTMM ngày 11/7/2025 về việc ban hành Quy chế quản lý công tác vật tư; và Quy định số 19/QĐ/ĐĐTMM ngày 30/11/2016 về việc quản lý mua bán và nghiệm thu nhiên liệu khi kết thúc ca, ngày sản xuất.

7. Về công nợ phải thu, phải trả:

- Công nợ phải thu khách hàng đầu năm 36.648 Tr.đ, cuối năm 41.573 tr.đ tăng 4.925 tr.đ, Công ty cần tích cực đối chiếu, thanh toán với khách hàng và thu hồi công nợ, giảm các khoản công nợ phải trả để giảm hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu.

- Công nợ phải trả đầu năm 243.187 Tr.đ, cuối năm 237.037 Tr.đ giảm 6.150 Tr.đ (trong đó nợ ngắn hạn tăng 11.487 Tr.đồng, nợ dài hạn giảm 17.637 Tr.đ).

- Công ty đã có biên bản đối chiếu công nợ tỷ lệ 100%.

8. Về công tác đầu tư:

Trong năm 2025 tổng giá trị đầu tư: 12.716 triệu đồng

Công ty đã thực hiện theo quy định của Nhà nước và Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

III. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Tổng số vốn theo điều lệ:	32.797.970.000 đ
Trong đó: - Tập đoàn VINACOMIN	31.238.090.000 đ (95,24%)
- Vốn góp của các cổ đông khác:	1.559.880.000 đ (4,76%)
1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	(68.385.423)
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	276.408.254
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (3=1-2)	(344.793.677)
4. Dự kiến phân phối lợi nhuận	0
5. Chia cổ tức	0
6. Trích quỹ đầu tư phát triển	0
7. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0
8. Trích quỹ thưởng người QLDN	0

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Giám đốc

Trong năm 2025, HĐQT đã đề ra các mục tiêu cơ bản, chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và giám sát quá trình hoạt động, thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT theo đó Ban điều hành có những quyết định kịp thời góp phần mang lại hiệu quả và lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

Đối với HĐQT:

Trong năm 2025 HĐQT Công ty đã ban hành: 15 biên bản, 26 nghị quyết, 20 quyết định. (Có báo cáo kèm theo)

Các văn bản trên nội dung chủ yếu về thông phê duyệt điều chỉnh chuyển bước dự án 03 xe chở CN; Phê duyệt dự án đầu tư thiết bị, phần mềm phục vụ sản xuất năm 2025; Phê duyệt điều chỉnh chuyển bước (i) Dự án đầu tư trạm rửa xe (ii) Dự án đầu tư nhà vệ sinh. Ban hành quy chế Quy chế quản lý công tác vật tư; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty; Bổ nhiệm người phụ trách quản trị, kiêm Thư ký HĐQT; Ban hành Quy chế quản lý an toàn, vệ sinh lao động; Phê duyệt kế hoạch Kiểm tra, giám sát năm 2026; Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2026...

- HĐQT công ty đã tuân thủ pháp luật, đúng Điều lệ khi thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, đảm bảo nguyên tắc làm việc tập trung dân chủ trên cơ sở lợi ích của các cổ đông và sự phát triển của Công ty.

- HĐQT thực hiện đúng chức năng giám sát các hoạt động của Ban giám đốc, cán bộ quản lý và phối hợp với BKS Công ty, hệ thống kiểm toán để kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Đối với Ban Giám đốc:

- Kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, các mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. HĐQT Công ty và thực hiện chế độ tài chính của Nhà nước.

- Kiểm tra tình hình chấp hành việc tuân thủ Luật pháp Nhà nước, các quy định của cơ quan chức năng và quy định của Công ty để thực hiện tốt kế hoạch SXKD của Công ty, nâng cao chất lượng phục vụ chất lượng phục vụ, sửa chữa, phát triển nguồn nhân lực, phòng ngừa quản lý tốt rủi ro và quản lý công tác an toàn, không để xảy ra tai nạn lao động, đảm bảo an toàn vận chuyển công nhân.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, HĐQT, Ban Giám đốc.

Trong năm HĐQT đã giám sát các hoạt động của Ban giám đốc và phối hợp với ban kiểm soát để chỉ đạo và điều hành nhiệm vụ SXKD của Công ty. Phối hợp chặt chẽ thường xuyên với Đảng bộ Công ty để lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội cổ đông. Có mối quan hệ với Ban kiểm soát và Ban kiểm soát cũng được cung cấp đầy đủ tài liệu các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thường xuyên cung cấp thông tin đến HĐQT và Ban Giám đốc các phòng quản lý góp phần hoàn thiện công tác quản lý SXKD ngày càng tốt hơn.

V. Phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban kiểm soát.

1. Phương hướng chung:

- Tiếp tục phát huy vai trò của BKS: Thực hiện quyền thay mặt cổ đông để giám sát, kiểm soát hoạt động của HĐQT, BGD; hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, quy chế tổ chức hoạt động của BKS và các quy định khác có liên quan;

- Ban kiểm soát nghiên cứu, hoàn thiện kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn rộng hơn để đảm bảo hoạt động của BKS vừa có tính tư vấn, giám sát bảo vệ tối đa lợi ích của các cổ đông và không ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

- Nghiên cứu tài liệu để tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp đột xuất liên quan trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và có các ý kiến phát biểu, đóng góp kịp thời;

- Giám sát các hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các quy chế, quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Công ty ban hành;

- Kiểm soát việc thực hiện quỹ tiền lương, thực hiện lao động, thu nhập và thực hiện quyền lợi của người lao động và các hoạt động khác theo Biên bản

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N
C
C
VÀ
ĐƯA E
- VI
TUA ONG

ng nghị quyết Hội nghị người lao động hàng năm và Biên bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua.

- Xem xét việc ban hành hệ thống quy chế, quy định của Công ty.
- Giám sát một số lĩnh vực quản lý (mua sắm và sử dụng vật tư thuê ngoài, sửa chữa TSCĐ, lao động tiền lương, đầu tư xây dựng).
- Bố trí thời gian tham gia cùng bộ phận kiểm toán và bộ phận khác thực hiện một số cuộc kiểm tra theo kế hoạch đã lập nhằm hạn chế chồng chéo trong công tác kiểm tra đối với đơn vị.

Trên đây là những nội dung chủ yếu của Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Các PGĐ, KTTT;
- Các TV BKS;
- Lưu BKS, Thư ký Cty.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Phạm Xuân Phong

**CÁC BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CỦA HĐQT BAN HÀNH TRONG NĂM 2025**

1. Các Biên bản của Hội đồng quản trị:

TT	NGÀY THÁNG CỦA VĂN BẢN		SỐ VÀ KÝ HIỆU	TRÍCH YẾU NỘI DUNG
	NGÀY	THÁNG		
1	24	01	Số: 13/BB-HĐQT	BB họp HĐQT ngày 24/01/2025
2	26	3	Số: 26/BB-HĐQT	BB họp HĐQT quý I/2025 (ngày 26/3/2025)
3	08	4	Số: 38/BB-HĐQT	BB họp HĐQT về triển khai CV số: 1833/TKV-TCNS, ngày 02/4/2025 của TKV V/v Không bổ nhiệm lại Phó GD Công ty CP Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ - Vinacomin.
4	24	4	Số: 58/BB-HĐQT	BB ĐHCĐ thường niên năm 2025
5	09	5	Số: 68/BB-HĐQT	BB họp HĐQT V/v bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty (Đ/c Hoàn)
6	12	5	Số: 70/BB-HĐQT	BB họp HĐQT thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2025
7	05	6	Số: 76/BB-HĐQT	BB họp HĐQT ngày 05/6/2025
8	03	7	Số: 80/BB-HĐQT	BB Họp HĐQT quý II/2025
9	11	7	Số: 84/BB-HĐQT	BB họp HĐQT thông qua phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2025 điều chỉnh
10	23	7	Số: 92/BB-HĐQT	BB Họp HĐQT (Bổ sung kế hoạch ĐTXD 2025)
11	10	9	Số: 99/BB-HĐQT	BB họp HĐQT ngày 10/9/2025
12	22	9	Số: 101/BB-HĐQT	BB họp HĐQT ngày 22/9/2025
13	09	10	Số: 107/BB-HĐQT	BB họp HĐQT ngày 09/10/2025
14	20	10	Số: 114/BB-HĐQT	BB họp HĐQT ngày 20/10/2025
15	31	12	Số: 123/BB-HĐQT	BB họp HĐQT ngày 31/12/2025

57004
CÔNG TY
PHÂN
H TÀI V
ON TH
NACOMI
- T. Q

2. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

TT	NGÀY THÁNG CỦA VĂN BẢN		SỐ VÀ KÝ HIỆU	TÊN LOẠI VÀ TRÍCH YẾU NỘI DUNG
	Ngày	Tháng		
1	24	01	Số: 12/NQ-HĐQT	- Thông qua chủ trương, phương án, báo cáo TKV xin chủ trương bổ nhiệm Đ/c Phạm Minh Hoàn giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty phụ trách lĩnh vực Kỹ thuật, An toàn; - Thông qua chủ trương, báo cáo TKV đề Đ/c Hoàng Minh Sơn sau khi thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty sẽ giữ chức vụ Thành viên HĐQT chuyên trách.
2	24	01	Số: 14/NQ-HĐQT	- Thông qua đề nghị bổ nhiệm Đ/c Nguyễn Anh Cường giữ chức vụ Trưởng phòng ĐHSX từ ngày 01/02/2025; - Thông qua đề nghị bổ nhiệm Đ/c Đỗ Thanh Tùng giữ chức vụ Quản đốc PXVT số 9 từ ngày 01/02/2025.
3	26	3	Số: 27/NQ-HĐQT	- Thông qua dự kiến kết quả SXKD quý I/2025-Nhiệm vụ, kế hoạch SXKD quý II/2025.
4	26	3	Số: 28/NQ-HĐQT	- Phê duyệt định mức tín dụng ngắn hạn năm 2025 (ngày 26/3/2025)
5	28	3	Số: 30/NQ-HĐQT	- Phê chuẩn nội dung cuộc họp HĐQT (thông qua Phương án bổ nhiệm PGĐ)
6	28	3	Số: 31/NQ-HĐQT	- Phê chuẩn nội dung cuộc họp HĐQT (thông qua Kết quả thực hiện quy trình bổ nhiệm PGĐ)
7	28	3	Số: 36/NQ-HĐQT	Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2024
8	08	4	Số: 39/NQ-HĐQT	- Thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc công ty và sắp xếp công việc đối với cán bộ hết nhiệm kỳ bổ nhiệm lại (triển khai CV số: 1833/TKV-TCNS, ngày 02/4/2025 của TKV V/v Không bổ nhiệm lại Phó GD Công ty CP Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ -Vinacomin).
9	24	4	Số: 59/NQ-HĐQT	- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
10	05	5	Số: 66/NQ-HĐQT	- Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý ATVSLĐ trong công ty
11	09	5	Số: 69/NQ-	- Bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty (Đ/c Phạm

TT	NGÀY THÁNG CỦA VĂN BẢN		SỐ VÀ KÝ HIỆU	TÊN LOẠI VÀ TRÍCH YẾU NỘI DUNG
	Ngày	Tháng		
			HĐQT	Minh Hoàn)
12	12	5	Số: 71/NQ- HĐQT	- Thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2025
13	23	5	Số: 73/NQ- HĐQT	- Thông qua kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ thưởng Người quản lý năm 2025; 2. Ban hành quy chế tổ chức, hoạt động pháp chế trong công ty
14	05	6	Số: 77/NQ- HĐQT	- Thông qua phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: Đầu tư xe ô tô chở công nhân duy trì sản xuất năm 2024; - Thông qua phê duyệt kế hoạch điều hành đáp ứng mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng năm 2025 của Công ty theo quyết định số 1019/QĐ-TKV ngày 23/5/2025 của TKV; - Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty theo Nghị quyết số 59/NQ-ĐHĐCĐ-2025, ngày 24/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025.
15	03	7	Số: 81/NQ- HĐQT	- Dự kiến kết quả SXKD quý II, 6 TĐN. Phương hướng nhiệm vụ SXKD quý III và 6 TCN. Báo cáo thực hiện ĐTXD năm 2025
16	10	7	Số: 83/BB- HĐQT	Phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý công tác vật tư.
17	11	7	Số: 85/NQ- HĐQT	- NQ họp HĐQT thông qua phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2025 điều chỉnh
18	23	7	Số: 93/NQ- HĐQT	- Phê duyệt bổ sung kế hoạch ĐTXD năm 2025
19	10	9	Số:100/NQ- HĐQT	- Phê duyệt phương án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và định biên lao động giai đoạn 2025-2027
20	22	9	Số:102/NQ- HĐQT	- Rà soát công tác chuẩn bị triển khai phương án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và định biên lao động giai đoạn 2025-2027
21	22	9	Số:103/NQ- HĐQT	- Phê duyệt dự án đầu tư xe ô tô chở công nhân duy trì sản xuất năm 2025; 2. Dự kiến kết quả SXKD quý III và 9 tháng năm 2025.
22	09	10	Số:108/NQ-	- Bổ nhiệm người phụ trách quản trị, kiêm Thư

77326
MÔ
N
ANG N

TT	NGÀY THÁNG CỦA VĂN BẢN		SỐ VÀ KÝ HIỆU	TÊN LOẠI VÀ TRÍCH YẾU NỘI DUNG
	Ngày	Tháng		
			HĐQT	ký HĐQT
23	09	10	Số:109/NQ- HĐQT	- Phê duyệt dự án đầu tư dự án xây dựng hệ thống công trình phụ trợ; - Dự án đầu tư trạm rửa xe tự động; 3. Thực hiện kế hoạch PHKD năm 2025 theo công văn số 5449/TKV-KH của TKV
24	20	10	Số:115/NQ- HĐQT	- Phê duyệt điều chỉnh chuyển bước dự án đầu tư xe chở công nhân duy trì sản xuất năm 2025 (mua 03 xe chở công nhân 47 chỗ)
25	06	11	Số:119/NQ- HĐQT	- Phê duyệt dự án đầu tư thiết bị, phần mềm phục vụ sản xuất năm 2025; - Phê duyệt điều chỉnh chuyển bước; - Dự án đầu tư trạm rửa xe; - Dự án xây dựng hệ thống công trình phụ trợ
26	31	12	Số:124/NQ- HĐQT	- Thông qua phê duyệt kết quả SXKD quý IV/2025 và năm 2025, các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2026; - Phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2025 điều chỉnh; - Phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2026; - Xem xét thông qua Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy, HĐQT, Giám đốc công ty; - Phê duyệt kế hoạch Kiểm tra, giám sát năm 2026; - Phê duyệt Chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026; - Phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026; - Thông qua báo cáo đánh giá điều kiện công ty đại chúng gửi UB chứng khoán Nhà nước và sở giao dịch CK Hà Nội

3. Các Quyết định của Hội đồng quản trị:

1	08	4	Số: 40/QĐ-HĐQT	QĐ phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT Công ty.
2	24	4	Số: 60/QĐ-HĐQT	QĐ chia cổ tức năm 2024
3	24	4	Số: 61/QĐ-HĐQT	QĐ ban hành kế hoạch SXKD năm 2025
4	24	4	Số: 62/QĐ-HĐQT	QĐ ban hành các chỉ tiêu chủ yếu định hướng kế hoạch 05 năm 2026 - 2030
5	05	5	Số:817/QĐ-ĐĐTM	QĐ ban hành Quy chế quản lý an toàn; vệ sinh lao động
6	14	5	Số:869/QĐ-ĐĐTM	QĐ bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty (Đ/c Hoàn)
7	23	5	Số:946/QĐ-ĐĐTM	QĐ ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động pháp chế.
8	05	6	Số:1027/QĐ-ĐĐTM	QĐ ban hành KH điều hành đáp ứng mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng năm 2025 của Công ty
9	11	5	Số:1288/QĐ-ĐĐTM	QĐ ban hành Quy chế quản lý công tác vật tư.
10	11	7	Số: 86/QĐ-HĐQT	QĐ Phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2025 điều chỉnh
11	22	9	Số:104/QĐ-HĐQT	QĐ của HĐQT ngày 22/9/2025 về phê duyệt dự án đầu tư 03 xe chở CN 2025
12	09	10	Số:111/QĐ-HĐQT	QĐ đầu tư XD trạm rửa xe tự động
13	09	10	Số:112/QĐ-HĐQT	QĐ đầu tư XD nhà vệ sinh
14	20	10	Số:116/QĐ-HĐQT	Quyết định của HĐQT ngày 20/10/2025 (22/10) phê duyệt điều chỉnh chuyển bước dự án 03 xe chở CN
15	06	11	Số:120/QĐ-HĐQT	Quyết định của HĐQT ngày 06/11/2025 Phê duyệt dự án đầu tư thiết bị, phần mềm phục vụ sản xuất năm 2025;
16	06	11	Số:121/QĐ-HĐQT	Quyết định của HĐQT ngày 06/11/2025 Phê duyệt điều chỉnh chuyển bước (i) Dự án đầu tư trạm rửa xe (ii) Dự án đầu tư nhà vệ sinh
17	31	12	Số:125/QĐ-HĐQT	Quyết định của HĐQT Phê duyệt tạm giao KH SXKD năm 2026
18	31	12	Số:126/QĐ-HĐQT	Quyết định Phê duyệt Kh đầu tư 2025 điều chỉnh
19	31	12	Số:127/QĐ-HĐQT	Quyết định Phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2026
20	31	12	Số:128/QĐ-HĐQT	QĐ ban hành Kế hoạch KTGS năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ - Vinacomin.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011 và Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin số 78/ĐL-ĐĐTMM ngày 05/6/2025;

Để đảm bảo hoạt động của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành. Ban Kiểm soát Công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

I. Đề xuất về tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng theo quy định của Pháp luật và được Bộ Tài chính chấp thuận thuộc danh sách những đơn vị có đủ điều kiện để thực hiện kiểm toán cho các Doanh nghiệp;

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên thường trực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;

- Không có quan hệ mua bán cổ phần, tài sản hoặc góp vốn với Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ của kiểm toán;

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét giá chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán;

II. Đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập:

Với các tiêu thức lựa chọn nêu trên, Ban Kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông lựa chọn danh sách công ty kiểm toán độc lập có đủ năng lực dưới đây cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 bao gồm cả soát xét bán niên độ (từ 01/01/2026 đến 30/6/2026) của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

- Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Sudico, Đường Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

- Người đại diện: Ông Nguyễn Việt Long - Phó Tổng Giám đốc

- Điện thoại: 024 868 9566

- Website: <https://kiemtoanava.com.vn>

2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn PKF-TTG

- Địa chỉ: Số 22 Lê Trọng Tấn, phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội

- Người đại diện: Ông Nguyễn Như Tiến - Tổng giám đốc

- Điện thoại: 0888 136 336

- Website: <https://pkf-ttg.com.vn>

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam

- Địa chỉ: 147 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

- Người đại diện: Ông Lê Duy Trung - Phó Tổng Giám đốc

- Điện thoại: 024 3795 5353

- Website: <https://www.rsm.global/vietnam>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, KTTT, TK Cty;
- Lưu: Ban KS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Phạm Xuân Phong

Số: 41 /TTr-HĐQT

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Các quý vị cổ đông

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước về việc phân phối lợi nhuận đối với doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 2773/TKV-KSNB ngày 22/4/2026 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 - Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ - Vinacomin;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh, lợi ích của cổ đông, người lao động trong Công ty;

Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2025 như sau:

1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	(68.385.423) đồng
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	276.408.254 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (3=1-2)	(344.793.677) đồng
4. Dự kiến phân phối lợi nhuận	0 đồng

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
a	Chia cổ tức	0
b	Trích quỹ Đầu tư phát triển	0
c	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú

Số: 21/TTr-HĐQT

Cửa Ông, ngày 25 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan trong năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin

Căn cứ điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ khoản 3 điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán”;

Căn cứ Điều lệ số 78/ĐL-ĐDTM ngày 05/6/2025 về tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ -Vinacomin;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-HĐQT ngày 31/12/2025 của HĐQT Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ -Vinacomin về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông của Công ty về kết quả các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và những doanh nghiệp có người liên quan trong năm 2025 và việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và những doanh nghiệp có người liên quan trong năm 2026, cụ thể như sau:

1. Báo cáo kết quả về các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và những người có liên quan năm 2025:

Tổng giá trị giao dịch về vận chuyển CBCNV, sửa chữa xe thực hiện trong năm 2025 giữa Công ty với TKV là 351,3 tỷ đồng, thông qua các chi nhánh của TKV, các công ty TNHH MTV mà TKV nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc nắm quyền chi phối là các doanh nghiệp, cụ thể như sau:

TT	Tên đơn vị	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)
1	Công ty Cổ phần than Cao Sơn - TKV	31,98
2	Công ty Than Thống Nhất - TKV	0,94
3	Công ty Cổ phần than Mông Dương - Vinacomin	25,35
4	Công ty Than Khe Chàm - TKV	27,64
5	Công ty Than Dương Huy - TKV	31,71
6	Công ty CP Chế tạo máy - Vinacomin	0,49
7	Công ty Than Quang Hanh - TKV	8,54
8	Công ty Cổ phần Vật tư - TKV	1,44
9	Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ QN	0,56
10	Công ty Xây lắp mỏ - TKV	11,53
11	Công ty Than Hạ Long - TKV	33,80
12	Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin	5,16



[Handwritten signature]

TT	Tên đơn vị	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)
13	Công ty Than Nam Mẫu - TKV	35,46
14	Tập đoàn CN Than Khoáng sản Việt Nam	0,81
15	Công ty Kho vận Đá Bạc - Vinacomin	3,69
16	Công ty Than Uông Bí - TKV	19,25
17	Công ty Than Mạo Khê - TKV	4,08
18	Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV	1,75
19	Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin	13,15
20	Công ty Cổ phần than Vàng Danh - Vinacomin	33,80
21	Công ty Than Hòn Gai - TKV	7,99
22	Công ty Cổ phần than Hà Tu - Vinacomin	16,37
23	Công ty Cổ phần than Núi Béo - Vinacomin	1,20
24	Công ty TNHH MTV Môi trường - TKV	0,17
25	Công ty Chế biến than Quảng Ninh - TKV	4,59
26	Công ty Cổ phần Kinh doanh than Cẩm Phả - Vinacomin	1,15
27	Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Cẩm Phả	2,51
28	Công ty TNHH MTV CN Hóa chất mỏ Việt Bắc - MICCO	2,85
29	Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin	0,20
30	Công ty Cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin	5,19
31	Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKV	0,95
32	Công ty Cổ phần than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV	18,76
33	Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô - Vinacomin	0,01
34	Công ty Cổ phần Cơ khí Hòn Gai - Vinacomin	0,07

Ngoài ra Công ty còn có hợp đồng về các lĩnh vực giao dịch, hợp đồng dịch vụ, mua bán vật tư, nhiên liệu với giá trị giao dịch thực hiện trong năm 2025 như sau:

TT	Tên đơn vị	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)
1	Bệnh viện Than - Khoáng sản	0,07
2	Công ty Cổ phần than Cao Sơn - TKV	3,67
3	Công ty Than Thống Nhất - TKV	0,17
4	Công ty CP Chế tạo máy - Vinacomin	0,01
5	Công ty Cổ phần Vật tư - TKV	38,47
6	Công ty Cổ phần than Vàng Danh - Vinacomin	0,02
7	Công ty Cổ phần than Núi Béo - Vinacomin	0,09
8	Công ty TNHH MTV Đời sống - TKV	0,66
9	CN Công ty CP Tư vấn đầu tư và mỏ và CN - Vinacomin (XN Thiết kế than Hòn Gai)	0,19
10	Trường Quản trị Kinh doanh - Vinacomin	0,14
11	Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam	0,01
12	Viện Khoa học Công nghệ mỏ - Vinacomin	0,12
13	Công ty CP Tin học, Công nghệ, Môi trường - Vinacomin	0,16

2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và những người có liên quan năm 2026 như sau:

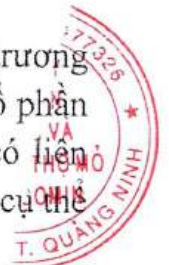
Ông Phạm Đăng Phú - Thành viên ban quản lý vốn của TKV là Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty đang tham gia vào HĐQT và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty; đồng thời ông Phạm Đăng Phú còn giữ chức vụ tại 03 doanh nghiệp đó là: (i) Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ khí mỏ Mạo Khê - Vinacomin; (ii) Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư-TKV; (iii) Chủ tịch HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

Ông Nguyễn Quang Quảng - Phó trưởng Ban kiểm soát nội bộ TKV là Trưởng BKS Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ - Vinacomin.

Như vậy ngoài các đơn vị trực thuộc TKV có liên quan, một số đơn vị nêu trên đều có quan hệ hợp đồng kinh tế, giao dịch vì cùng trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và có cùng người liên quan. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và khoản 3 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ "Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán" và Điều 15-Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ Vinacomin được thông qua ngày 05/6/2025.

Hội đồng quản trị đề nghị các quý vị cổ đông xem xét thông qua chủ trương đề Công ty ký và tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

TT	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, Mã số thuế	Lĩnh vực giao kết	Giá trị ký/Hợp đồng, giao dịch
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Các Công ty trực thuộc TKV và một số Công ty CP do TKV nắm cổ phần chi phối	Số 03, đường Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, TP Hà Nội MST: 5700100256	Theo danh mục ngành nghề kinh doanh trong giấy phép kinh doanh của các Công ty	Giá trị của các hợp đồng và giao dịch từ 35% > tổng trị tài sản Công ty được ghi trong báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất
2	Công ty CP Cơ khí mỏ Mạo Khê - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT Công ty là chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ khí mỏ Mạo Khê - Vinacomin)	Khu Quang Trung, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh. MST: 5700526478	Như mục 1	Như mục 1



Handwritten signature

TT	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, Mã số thuế	Lĩnh vực giao kết	Giá trị ký/Hợp đồng, giao dịch
3	Công ty CP Vật tư - TKV (Chủ tịch HĐQT Công ty là chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư - TKV)	Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh. MST: 5700100707	Như mục 1	Như mục 1
4	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT Công ty là chủ tịch HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin)	Phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, TP Hà Nội. MST: 0100101298	Như mục 1	Như mục 1

Hội đồng quản trị kính đề nghị các Quý vị cổ đông của Công ty xem xét thông qua và giao cho Giám đốc điều hành Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật. Về thời hạn thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01/01/2026 đến khi có thay đổi khác.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ - Vinacomin trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông của Công ty xem xét thông qua nội dung trên để Công ty thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.



Phạm Đăng Phú

Số: 19/TTr-HĐQT

Cửa Ông, ngày 25 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước về việc phân phối lợi nhuận đối với doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh, lợi ích của cổ đông, người lao động trong Công ty;

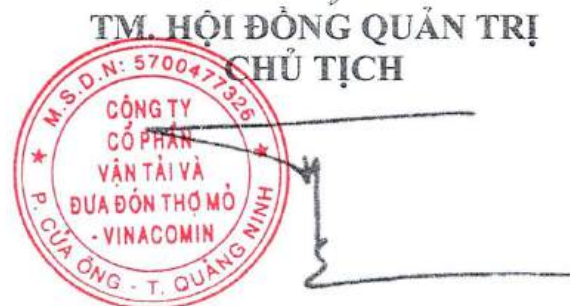
Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026 cụ thể như sau:

- Kế hoạch trả cổ tức năm 2026: Dự kiến $\geq 4\%/V\Delta L$
- Căn cứ KHSXKD năm 2026:
 - + Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 6.300 tỷ đồng
 - + Dự kiến lợi nhuận sau thuế: 5.017 tỷ đồng
 - + Dự kiến chi trả cổ tức: 1.312 tỷ đồng (Tương ứng 4 %);
 - + Dự kiến còn lại chi các quỹ: 3.705 tỷ đồng
- + Mức cổ tức chi trả thực tế của năm 2026 sẽ được biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 trên cơ sở SXKD năm 2026 của Công ty và nghiệm thu kế hoạch PHKD với TKV

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TK HĐQT.



Phạm Đăng Phú

Số: 47/BB-ĐHĐCĐ-2026

Cửa Ông, ngày 28 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin: Trụ sở chính tại Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, tổ 16, khu Tây Sơn 2, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh. Mã số doanh nghiệp: 5700477326 do phòng Đăng ký kinh doanh- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp. Đăng ký lần đầu: ngày 22/12/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 8: ngày 05/02/2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin được khai mạc trọng thể vào hồi 07h30', ngày 23/4/2026 tại Phòng họp số 1, văn phòng Công ty: Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, tổ 16, khu Tây Sơn 2, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh. Tham dự Đại hội có 5/5 cổ đông, đại diện cho 3.184.643 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Ông Phạm Đăng Phú, Chủ tịch Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty là người đại diện phần vốn của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam sở hữu 3.123.809 cổ phần chiếm tỷ lệ 95,24% số cổ phần của Công ty được Đại hội bầu là Chủ tọa đại hội. Đại hội bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông, bầu Ban kiểm phiếu Đại hội. Chủ tọa Đại hội đã cử ông Nguyễn Việt Hưng làm Thư ký Đại hội.

Đại hội đã tiến hành theo trình tự sau:

I. Công tác tổ chức:

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Ông Đinh Việt Hưng, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

- Tại thời điểm 14h30ph ngày 28/4/2026 tổng số cổ đông tham dự Đại hội có 05 (năm) cổ đông, đại diện cho 3.184.643 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Sau khi kiểm tra 05 (năm) cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội theo quy định.

- Ông Phạm Đăng Phú, Chủ tọa Đại hội tuyên bố Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin hợp lệ và tổ chức điều hành Đại hội theo luật định.

2. Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc Đại hội

a) Ông Nguyễn Việt Hưng, trình bày: Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội.

b) Đại hội tiến hành biểu quyết Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội. Tổng số phiếu đồng ý là: 05 phiếu (năm), đại diện cho 3.184.643 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

II. Phần trình bày các báo cáo tại Đại hội

1. Báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 - Nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

2. Báo cáo Tài chính tóm tắt đã được kiểm toán năm 2025. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

3. Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2025. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025.

4. Báo cáo các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan. Tờ trình thông qua báo cáo kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026.

5. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 - Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của HĐQT.

6. Báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS), Người quản lý năm 2025 - Đề xuất mức tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, Người quản lý năm 2026.

7. Báo cáo của BKS thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 do công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

8. Báo cáo của BKS về kết quả thực hiện việc kiểm soát năm 2025. Báo cáo hoạt động năm 2025 của BKS-Phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của BKS.

9. Tờ trình của BKS về đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

10. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

III. Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 - Nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026.

Sau khi nghe ông Vũ Mạnh Dũng-Thành viên HĐQT-Giám đốc Công ty trình bày báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025-Nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1.1. Kết quả SXKD năm 2025

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh (%)	
					KH 2025	Thực hiện năm 2024
I	Sản lượng					
1	Hành khách	HK	2.950.000	3.132.347	106,2	95,9
2	Km vận chuyển	Km	13.500.000	12.955.614	96	96,6
II	Doanh thu	Trđ	350.000	332.468	95	92,8
1	Vận chuyển CN	"	328.000	303.901	92,7	93,0
2	Sửa chữa	"	20.000	27.304	136,5	95,7
3	Thu khác	"	2.000	1.263	63,2	48,5

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh (%)	
					KH 2025	Thực hiện năm 2024
III	Chi phí	"	344.601	332.536	96,5	94,3
IV	LN trước thuế	"	5.400	(68)	(1,3)	(1,3)
V	LĐ bình quân	Người	730	662	90,7	93,0
VI	TN bình quân	1000đ/ng/th	11.005	10.499	95,4	96,5

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2026:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2026
I	Sản lượng		
1	Hành khách	HK	3.000.000
2	Km vận chuyển	Km	13.300.000
II	Doanh thu	Trđ	335.000
1	Vận chuyển CN	"	313.500
2	Sửa chữa	"	20.000
3	Thu khác	"	1.500
III	Chi phí	Trđ	328.700
IV	LN trước thuế	Trđ	6.300
V	Lao động BQ	Người	641
VI	Thu nhập BQ	1000đ/ng/tháng	11.403

1.3. Kế hoạch sử dụng lao động năm 2026:

- Lao động định mức: 641 người, trong đó:
 - + Người quản lý công ty: 05 người
 - + Người lao động: 636 người
- Lao động tuyển mới: 51 người.

1.4. Kế hoạch trả cổ tức năm 2026: Dự kiến $\geq 4\%/V\Delta L$

Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2026:

- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 6,300 tỷ đồng
- Dự kiến lợi nhuận sau thuế: 5,017 tỷ đồng
- Dự kiến chi trả cổ tức: 1,312 tỷ đồng (Tương ứng 4%);
- Dự kiến còn lại chi các quỹ: 3,705 tỷ đồng

- Mức cổ tức chi trả thực tế của năm 2026 sẽ được biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 trên cơ sở kết quả SXKD năm 2026 của Công ty và nghiệm thu kế hoạch PHKD với TKV.

* Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết:

a) Phân thảo luận:

- Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025, tùy theo điều kiện thuận lợi hoặc khó khăn trong sản xuất thì được quyền quyết định điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu SXKD nhằm đảm bảo hiệu quả, lợi ích của cổ đông và của Công ty.

- Ý kiến khác phát biểu tại Đại hội: Không.

b) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025, nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu chính trên.

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 05 phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 05 phiếu đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.
- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

Nội dung 1 được thông qua với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 2: Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Sau khi nghe ông Đỗ Thanh Tùng - Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo Tài chính tóm tắt đã được kiểm toán năm 2025. Ông Phạm Xuân Phong - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết:

a) Phân thảo luận:

- Ý kiến phát biểu tại Đại hội: Không.

b) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 05 phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 05 phiếu đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.
- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

Nội dung 2 được thông qua với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 3: Thông qua báo cáo phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2025.

Sau khi nghe ông Đỗ Thanh Tùng - Kế toán trưởng Công ty trình bày Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2025 như sau:

ĐVT: VNĐ

- | | | |
|----|-------------------------------------|--------------------|
| 1. | Lợi nhuận kế toán trước thuế | (68.385.423) đồng |
| 2. | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 276.408.254 đồng |
| 3. | Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (3=1-2) | (344.793.677) đồng |
| 4. | Dự kiến phân phối lợi nhuận | 0 đồng |

TT	Nội dung	Công ty đề nghị TKV (đ)	Theo CV số (đ)	Ghi chú
a	Chia cổ tức (4% trên vốn điều lệ)	0	0	
b	Trích quỹ Đầu tư phát triển	0	0	
c	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0	0	

Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết:

a) Phần thảo luận:

- Ý kiến phát biểu tại Đại hội: Không.

b) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2025.

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 05 phiếu.

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 05 phiếu đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

Nội dung 3 được thông qua với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 4. Thông qua báo cáo các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan.

Sau khi nghe ông Nguyễn Anh Cường - Trưởng phòng KH-ĐHSX trình bày báo cáo các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan. Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết:

a) Phần thảo luận:

- Ý kiến phát biểu tại Đại hội: Không.

b) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua báo cáo các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và Người có liên quan

- Số phiếu không có quyền biểu quyết: 01 phiếu đại diện cho Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam với số lượng cổ phần: 3.123.809 chiếm 98,09% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp không tham gia biểu quyết do là bên có quyền lợi liên quan đến Công ty.

- Số phiếu có quyền biểu quyết: 04 phiếu đại diện cho 60.843 cổ phần chiếm 1,91 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

* Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 04 phiếu.

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu tán thành: 04/04 phiếu đại diện cho 60.843 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 4 được thông qua với tỷ lệ 100 % cổ phần tham gia biểu quyết.

Nội dung 5: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

Sau khi nghe ông Hoàng Minh Sơn - Thành viên chuyên trách HĐQT trình bày Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của HĐQT. Báo cáo hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ với các nội dung chính:

- Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã quản lý điều hành Công ty chặt chẽ, minh bạch, đúng pháp luật, tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty.

- Công ty hoàn thành mọi nghĩa vụ với Nhà nước, bảo toàn phát triển vốn, đảm bảo lợi nhuận, cổ tức cổ đông và quyền lợi của Công ty.

5700
NG T
Ó PH
N TÀI
ĐONT
VINAC
TG - T

Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết:

a) Phần thảo luận:

- Ý kiến phát biểu tại Đại hội: Không.

b) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo của về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của HĐQT.

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 05 phiếu.

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 05 phiếu đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

Nội dung 5 được thông qua với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 6: Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, Người quản lý năm 2025 - Đề xuất mức tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, Người quản lý năm 2026.

Sau khi nghe ông Hoàng Minh Sơn - Thành viên chuyên trách HĐQT trình bày Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý năm 2025 - Đề xuất mức tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý năm 2026 như sau:

6. 1. Tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua chi trả tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2025 như sau:

TT	Họ và tên	Thành phần	Tiền lương năm 2025	Thù lao năm 2025
1	Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT		61.680.000
2	Vũ Mạnh Dũng	Thành viên HĐQT/ Giám đốc	385.320.000	52.560.000
3	Hoàng Minh Sơn	Thành viên chuyên trách HĐQT	341.640.000	13.140.000
4	Phạm Xuân Phong	Trưởng Ban kiểm soát		54.960.000
5	Nguyễn Ngọc Thành	Thành viên BKS		47.304.000
6	Trần Thị Thúy	Thành viên BKS		47.304.000
7	Nguyễn Như Nga	Phó Giám đốc	341.640.000	
8	Phạm Minh Hoàn	Phó Giám đốc	213.525.000	
9	Đỗ Thanh Tùng	Kế toán trưởng	312.000.000	
10	Nguyễn Việt Hưng	Thư ký HĐQT		10.681.548
	Tổng cộng		1.594.125.000	287.629.548

6.2. Đề xuất tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT, BKS, Người quản lý Công ty năm 2026.

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiền lương năm 2026	Thù lao năm 2026	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01		61.680.000	Kiểm nhiệm
2	Thành viên HĐQT	01	444.600.000	52.560.000	Kiểm nhiệm
3	Thành viên HĐQT	01	394.200.000		Chuyên trách
4	Trưởng BKS	01		54.960.000	Kiểm nhiệm
5	Thành viên BKS	02		94.608.000	Kiểm nhiệm
6	Phó giám đốc	02	788.400.000		
7	Kế toán trưởng	01	360.000.000		
8	Thư ký HĐQT	01		47.304.000	Kiểm nhiệm
	Tổng số		1.987.200.000	311.112.000	

6.3. Phương thức chi trả: Hằng tháng các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Người quản lý Công ty được thanh toán 80% mức tiền lương, thù lao trong tháng đó; số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết:

a) Phân thảo luận:

- Ý kiến phát biểu tại Đại hội: Không.

b) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý năm 2025 - Mức tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý công ty năm 2026.

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 05 phiếu.

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 05 phiếu đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

Nội dung 6 được thông qua với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 7: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

Sau khi nghe ông Phạm Xuân Phong- Trưởng BKS trình bày Báo cáo hoạt động năm 2025 của BKS; Báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm soát năm 2025; Phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của BKS. Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết:

a) Phân thảo luận:

- Ý kiến phát biểu tại Đại hội: Không.

b) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 của BKS; Báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm soát năm 2025; Phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của BKS.



- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 05 phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 05 phiếu đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.
- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

Nội dung 7 được thông qua với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 8: Thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Sau khi nghe ông Phạm Xuân Phong- Trưởng BKS trình bày Tờ trình đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026; Đại hội nhất trí thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026, gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

- Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Sudico, Đường Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

- Người đại diện: Ông Nguyễn Việt Long - Phó Tổng Giám đốc
- Điện thoại: 024 868 9566
- Website: <https://kiemtoanava.com.vn>

2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn PKF-TTG

- Địa chỉ: Số 22 Lê Trọng Tấn, phường Phương Liệt, TP. Hà Nội.
- Người đại diện: Ông Nguyễn Như Tiến - Tổng giám đốc
- Điện thoại: 0888 136 336
- Website: <https://pkf-ttg.com.vn>

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam

- Địa chỉ: 147 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- Người đại diện: Ông Lê Duy Trung - Phó Tổng Giám đốc
- Điện thoại: 024 3795 5353
- Website: <https://www.rsm.global/vietnam>

a) Phần thảo luận: Đại hội lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập (trong 03 Công ty trên) theo quy định của pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo quy định hiện hành.

- Ý kiến phát biểu tại Đại hội: Không.

b) Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua việc chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026. Đại hội giao cho Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập (trong 03 Công ty trên) theo quy định của pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo quy định hiện hành.

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 05 phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 05 phiếu đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.
- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

Nội dung 8 được thông qua với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 9. Đại hội tiến hành bầu HĐQT công ty nhiệm kỳ 2026-2031

9.1. Bầu thành viên HĐQT: Căn cứ kết quả kiểm phiếu của Ban bầu cử, Đại hội thông qua danh sách thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2026-2031, gồm:

- Ông Phạm Đăng Phú
- Ông Vũ Mạnh Dũng
- Ông Hoàng Minh Sơn

9.2. Hội đồng quản trị họp bầu Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, kết quả:

- Ông Phạm Đăng Phú - Chủ tịch HĐQT
- Ông Vũ Mạnh Dũng - Thành viên HĐQT
- Ông Hoàng Minh Sơn - Thành viên chuyên trách HĐQT

Nội dung 10. Đại hội tiến hành bầu Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2026-2031

10.1. Bầu thành viên ban Kiểm soát: Căn cứ kết quả kiểm phiếu của Ban bầu cử, Đại hội thông qua danh sách thành viên ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031, gồm:

- Ông Nguyễn Quang Quảng
- Ông Nguyễn Ngọc Thành
- Bà Trần Thị Thúy

10.2. Ban Kiểm soát họp bầu trưởng ban Kiểm soát, kết quả:

- Ông Nguyễn Quang Quảng - Trưởng ban Kiểm soát

IV. Thủ tục bế mạc Đại hội:

1. Ông Phan Tuấn Vinh - Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội.

2. Ông Phạm Đăng Phú - Chủ tọa Đại hội đề nghị Đại hội thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 05 phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 05 phiếu đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không thành: 0 phiếu.
- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.

Như vậy Nghị quyết Đại hội được thông qua với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Ông Phạm Đăng Phú - Chủ tọa Đại hội thực hiện các thủ tục tuyên bố bế mạc Đại hội.

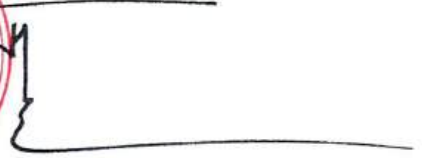
Đại hội kết thúc vào hồi 17h30' cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phan Tuấn Vinh

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**Phạm Đăng Phú
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN (Báo cáo);
- Tập đoàn CN Than-KS Việt Nam (Báo cáo);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS, BGD, KTTT;
- Đăng Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

Số: 48/NQ-ĐHĐCĐ-2026

Cửa Ông, ngày 28 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ số 78/ĐL-ĐDTM ngày 05/6/2025 về tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin;

Căn cứ Biên bản số 47 /BB-ĐHĐCĐ-2026 ngày 28/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025-Nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 - Nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin với các chỉ tiêu chính sau:

1.1. Kết quả SXKD năm 2025

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh (%)	
					KH 2025	Thực hiện năm 2024
I	Sản lượng					
1	Hành khách	HK	2.950.000	3.132.347	106,2	95,9
2	Km vận chuyển	Km	13.500.000	12.955.614	96	96,6
II	Doanh thu	Trđ	350.000	332.468	95	92,8
1	Vận chuyển CN	"	328.000	303.901	92,7	93,0
2	Sửa chữa	"	20.000	27.304	136,5	95,7
3	Thu khác	"	2.000	1.263	63,2	48,5
III	Chi phí	"	344.601	332.536	96,5	94,3
IV	LN trước thuế	"	5.400	(68)	(1,3)	(1,3)
V	LĐ bình quân	Người	730	662	90,7	93,0
VI	TN bình quân	1000đ ng/th	11.005	10.499	95,4	96,5

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2026:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2026
I	Sản lượng		
1	Hành khách	HK	3.000.000
2	Km vận chuyển	Km	13.300.000
II	Doanh thu	Trđ	335.000
1	Vận chuyển CN	"	313.500
2	Sửa chữa	"	20.000
3	Thu khác	"	1.500
III	Chi phí	Trđ	328.700
IV	LN trước thuế	Trđ	6.300
V	Lao động BQ	Người	641
VI	Thu nhập BQ	1000đ/ng/tháng	11.403

1.3. Kế hoạch sử dụng lao động năm 2026.

- Lao động định mức: 641 người, trong đó:
 - + Người quản lý công ty: 05 người
 - + Người lao động: 636 người
- Lao động tuyển mới: 51 người.

Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026, tùy theo điều kiện thuận lợi hoặc khó khăn trong sản xuất thì được quyền quyết định điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu SXKD nhằm đảm bảo hiệu quả, lợi ích của cổ đông và của Công ty.

1.4. Kế hoạch trả cổ tức năm 2026: Dự kiến $\geq 4\%/V\Delta L$

Căn cứ KHSXKD năm 2026:

- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 6.300 tỷ đồng
- Dự kiến lợi nhuận sau thuế: 5.017 tỷ đồng
- Dự kiến chi trả cổ tức: 1.312 tỷ đồng (Tương ứng 4 %);
- Dự kiến còn lại chi các quỹ: 3.705 tỷ đồng
- Mức cổ tức chi trả thực tế của năm 2026 sẽ được biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 trên cơ sở SXKD năm 2026 của Công ty và nghiệm thu kế hoạch PHKD với TKV.

Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Căn cứ báo cáo Tài chính tóm tắt đã được kiểm toán năm 2025; Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Điều 3: Thông qua báo cáo phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2025 như sau:

- | | |
|--|--------------------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế | (68.385.423) đồng |
| 2. Thuế thu nhập doanh nghiệp | 276.408.254 đồng |
| 3. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (3 = 1 - 2) | (344.793.677) đồng |
| 4. Dự kiến phân phối lợi nhuận còn lại (4) | 0 đồng |

TT	NỘI DUNG	TIỀN PHÂN PHỐI
a	Chia cổ tức (4% trên vốn điều lệ)	0
b	Bổ sung quỹ đầu tư phát triển	0
c	Bổ sung quỹ khen thưởng, phúc lợi	0

Để nâng cao hiệu quả SXKD và đảm bảo lợi ích của cổ đông, Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty có ý kiến với Công ty sẽ xây dựng phương án tăng vốn điều lệ điều lệ thời điểm phù hợp và báo cáo TKV xem xét thông qua chủ trương theo quy định.

Điều 4: Thông qua báo cáo các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua báo cáo các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan.

Điều 5: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của HĐQT.

Điều 6: Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2025 - Đề xuất mức tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2026.

6.1. Thông qua tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2025:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua chi trả tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2025 như sau:

TT	Họ và tên	Thành phần	Tiền lương năm 2025	Thù lao năm 2025
1	Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT		61.680.000
2	Vũ Mạnh Dũng	Thành viên HĐQT/ Giám đốc	385.320.000	52.560.000
3	Hoàng Minh Sơn	Thành viên chuyên trách HĐQT	341.640.000	13.140.000
4	Phạm Xuân Phong	Trưởng Ban kiểm soát		54.960.000
5	Nguyễn Ngọc Thành	Thành viên BKS		47.304.000
6	Trần Thị Thúy	Thành viên BKS		47.304.000
7	Nguyễn Như Nga	Phó Giám đốc	341.640.000	
8	Phạm Minh Hoàn	Phó Giám đốc	213.525.000	
9	Đỗ Thanh Tùng	Kế toán trưởng	312.000.000	
10	Nguyễn Việt Hưng	Thư ký HĐQT		10.681.548
	Tổng cộng		1.594.125.000	287.629.548

5700
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 AN TÀI
 A ĐÓN TÀI
 - VINACC
 ANG - T.

6.2. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua mức tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2026.

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiền lương năm 2026	Thù lao năm 2026	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01		61.680.000	Kiểm nhiệm
2	Thành viên HĐQT	01	444.600.000	52.560.000	Kiểm nhiệm
3	Thành viên HĐQT	01	394.200.000		Chuyên trách
4	Trưởng BKS	01		54.960.000	Kiểm nhiệm
5	Thành viên BKS	02		94.608.000	Kiểm nhiệm
6	Phó giám đốc	02	788.400.000		
7	Kế toán trưởng	01	360.000.000		
8	Thư ký HĐQT	01		47.304.000	Kiểm nhiệm
	Tổng số		1.987.200.000	311.112.000	

6.3. Phương thức chi trả: Hằng tháng các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Người quản lý Công ty được thanh toán 80% mức tiền lương, thù lao trong tháng đó; số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Điều 7: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm soát năm 2025. Báo cáo hoạt động năm 2025 của BKS-Phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của BKS.

Điều 8: Thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026 như sau:

8.1. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

- Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Sudico, Đường Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

- Người đại diện: Ông Nguyễn Việt Long - Phó Tổng Giám đốc

- Điện thoại: 024 868 9566

- Website: <https://kiemtoanava.com.vn>

8.2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn PKF-TTG

- Địa chỉ: Số 22 Lê Trọng Tấn, phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội

- Người đại diện: Ông Nguyễn Như Tiến - Tổng giám đốc

- Điện thoại: 0888 136 336

- Website: <https://pkf-ttg.com.vn>

8.3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam

- Địa chỉ: 147 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

- Người đại diện: Ông Lê Duy Trung - Phó Tổng Giám đốc

- Điện thoại: 024 3795 5353

- Website: <https://www.rsm.global/vietnam>

Đại hội giao cho Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập (trong 03 Công ty trên) theo quy định của pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo quy định hiện hành.

Điều 9. Công bố kết quả bầu HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031.

9.1. Bầu thành viên HĐQT: Căn cứ báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban bầu cử, Đại hội thông qua danh sách thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2026-2031, gồm:

- Ông Phạm Đăng Phú
- Ông Vũ Mạnh Dũng
- Ông Hoàng Minh Sơn

9.2. Hội đồng quản trị họp bầu Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, kết quả:

- Ông Phạm Đăng Phú - Chủ tịch HĐQT
- Ông Vũ Mạnh Dũng - Thành viên HĐQT
- Ông Hoàng Minh Sơn - Thành viên chuyên trách HĐQT

Điều 10. Công bố kết quả bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

10.1. Bầu thành viên ban Kiểm soát: Căn cứ báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban bầu cử, Đại hội thông qua danh sách thành viên ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031, gồm:

- Ông Nguyễn Quang Quảng
- Ông Nguyễn Ngọc Thành
- Bà Trần Thị Thúy

10.2. Ban Kiểm soát họp bầu trưởng ban Kiểm soát, kết quả:

- Ông Nguyễn Quang Quảng - Trưởng ban Kiểm soát

Điều 11: Điều khoản thi hành.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin đã được tiến hành công khai, minh bạch, hợp pháp và công bằng. Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin thông qua. Tất cả các cổ đông, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc, viên chức quản lý Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nghị quyết này gồm 05 trang, được lập lúc 17h30 ngày 28/4/2026.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN (b/c);
- Tập đoàn CN Than-KS Việt Nam (b/c);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS, BGĐ, KTT;
- Đăng Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Phạm Đăng Phú
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BÁO CÁO

Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomín

Hôm nay, vào hồi 14 giờ 15 phút, ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở công ty Cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomín, Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

- | | | |
|-----------------------------|-------------------------|------------|
| 1. Ông Đinh Viết Hưng | Phó trưởng phòng KTTK | Trưởng ban |
| 2. Ông Phan Tuấn Vinh | Phó trưởng phòng TC- HC | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Nhung | Nhân viên phòng KTTK | Thành viên |
| 4. Bà Nguyễn Thị Phương Mai | Nhân viên phòng TC-HC | Thành viên |

Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách các đại biểu cổ đông tới dự đại hội với kết quả cụ thể như sau:

Tổng số cổ đông có quyền tham dự đại hội theo danh sách của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam ngày 27/3/2026 là 693 cổ đông, đại diện cho 3.279.797 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Cổ đông đăng ký trực tiếp tham dự Đại hội: Không có

Đến thời điểm hiện tại, tham dự Đại hội có 5/5 cổ đông, ủy quyền đại diện cho 3.184.643 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, trong đó:

1. Ông Phạm Đăng Phú - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty - Đại diện cho cổ đông Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam với số cổ phiếu sở hữu 3.123.809, tương ứng tỷ lệ 98,09% số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

2. Ông Vũ Mạnh Dũng - Giám đốc Công ty- Đại diện ủy quyền của 50 cổ đông với số cổ phiếu sở hữu 9.750, tương ứng với tỷ lệ 0,31 % số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

3. Ông Trần Khánh Nga - Phó Bí thư Đảng ủy công ty - Đại diện 151 cổ đông với số cổ phiếu sở hữu 12.673 tương ứng với tỷ lệ 0,40 % số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

4. Ông Hoàng Minh Sơn - TV chuyên trách HĐQT - Đại diện ủy quyền của 106 cổ đông với số cổ phiếu sở hữu 20.864, tương ứng tỷ lệ 0,65 % số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

5. Ông Nguyễn Việt Hưng - Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty- Đại diện cho 22 cổ đông với số cổ phiếu sở hữu 4.290 tương ứng với tỷ lệ 0,13 % số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ số 78/ĐL-ĐĐTĐM ngày 05/6/2025 về tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ - Vinacomim;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomim với thành phần dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 28 tháng 4 năm 2026 và được báo cáo công khai trước Đại hội./.

**TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**



Dinh Viết Hưng



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Hôm nay, ngày 28 tháng 4 năm 2026, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin đã tín nhiệm bầu Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm những người có tên sau:

1. Ông: Đỗ Thanh Tùng - Trưởng ban
2. Ông: Vũ Mạnh Cường - Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình nghị sự của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ-Vinacomin theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao và nhất trí lập biên bản như sau:

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Tham gia biểu quyết có 05 (năm) cổ đông, đại diện cho 228 cổ đông với 3.184.643 cổ phần, sở hữu và đại diện cho 97,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số phiếu biểu quyết phát ra là: 05 phiếu.
- Số phiếu biểu quyết thu về là: 05 phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 05 phiếu.

I. Kết quả bầu Chủ tọa Đại hội, Ban kiểm phiếu, Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

1. Bầu Ban kiểm phiếu:

- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 05 thẻ.
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ.

2. Bầu Kiểm tra tư cách cổ đông:

- Số thẻ biểu quyết hợp lệ: 05 thẻ.
- Số thẻ biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ.

II. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết theo các nội dung tại Đại hội:

Nội dung 1: Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2025 - Kế hoạch SXKD năm 2026.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 05 phiếu/05 phiếu phát ra, đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm tỷ lệ: 100% số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Nội dung 2: Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 05 phiếu/05 phiếu phát ra, đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm tỷ lệ: 100% số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.



Nội dung 3: Thông qua báo cáo phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2025.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 05 phiếu/05 phiếu phát ra, đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm tỷ lệ: 100% số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Nội dung 4: Thông qua báo cáo các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan.

- Số phiếu không có quyền biểu quyết: 01 phiếu đại diện cho Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam với số lượng cổ phần: 3.123.809 chiếm 98,09% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp không tham gia biểu quyết do là bên có quyền lợi liên quan đến Công ty.

- Số phiếu có quyền biểu quyết: 04 phiếu đại diện cho 60.834 cổ phần chiếm 1,91% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

** Kết quả biểu quyết:*

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 04 phiếu/ 04 phiếu phát ra, đại diện cho 60.834 cổ phần chiếm tỷ lệ: 100% số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Nội dung 5. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 - Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của HĐQT.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 05 phiếu/05 phiếu phát ra, đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm tỷ lệ: 100% số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Nội dung 6: Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, Người quản lý năm 2025 - Đề xuất mức tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS, Người quản lý năm 2026.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 05 phiếu/05 phiếu phát ra, đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm tỷ lệ: 100% số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Nội dung 7: Thông qua báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm soát năm 2025; Báo cáo hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát - Phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban Kiểm soát.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 05 phiếu/05 phiếu phát ra, đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm tỷ lệ: 100% số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Nội dung 8: Thông qua việc lựa chọn danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 05 phiếu/05 phiếu phát ra, đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm tỷ lệ: 100% số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Nội dung 9: Biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 05 phiếu/05 phiếu phát ra, đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm tỷ lệ: 100% số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Nội dung 10: Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 05 phiếu/05 phiếu phát ra, đại diện cho 3.184.643 cổ phần chiếm tỷ lệ: 100% số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

Biên bản này gồm 03 trang (ba) trang, được lập thành 02 (hai) bản vào lúc 16 giờ 45 phút cùng ngày và đã được tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản. Đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu ra trước Đại hội. Ban kiểm phiếu bàn giao lại toàn bộ các phiếu biểu quyết và

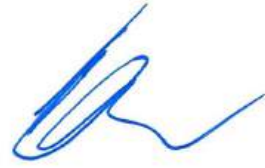
Biên bản cho Chủ tọa Đại hội./.

THÀNH VIÊN



Vũ Mạnh Cường

TRƯỞNG BAN



Đỗ Thanh Tùng





TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THÂN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2026-2031

Hôm nay, ngày 28 tháng 4 năm 2026, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin đã tín nhiệm bầu Ban bầu cử chúng tôi gồm những người có tên sau:

1. Ông: Đỗ Thanh Tùng - Trưởng ban
2. Ông: Vũ Mạnh Cường - Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin nhiệm kỳ 2026-2031 theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao và nhất trí lập biên bản như sau:

I. Kết quả bầu Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2026-2031

- Tham gia bầu cử có 05 (năm) đại biểu, đại diện cho 228 cổ đông với 3.148.643 cổ phần, sở hữu và đại diện cho 97,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Số phiếu biểu quyết phát ra là: 05 phiếu
- Số phiếu biểu quyết thu về là: 05 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Số phiếu hợp lệ: 05 phiếu, tương ứng với: 9.514.158 phiếu biểu quyết

Kết quả số phiếu biểu quyết và tỷ lệ phiếu biểu quyết bầu (*tính trên tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ của các cổ đông tham gia bầu cử*) của từng ứng viên như sau:

1. Ông Phạm Đăng Phú được 3.148.643 phiếu ủng hộ, bằng 100%
2. Ông Vũ Mạnh Dũng được 3.148.643 phiếu ủng hộ, bằng 100%
3. Ông Hoàng Minh Sơn được 3.148.643 phiếu ủng hộ, bằng 100%

II. Kết quả bầu Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2026-2031

- Tham gia bầu cử có 05 (năm) đại biểu, đại diện cho 228 cổ đông với 3.148.643 cổ phần, sở hữu và đại diện cho 97,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Số phiếu biểu quyết phát ra là: 05 phiếu
- Số phiếu biểu quyết thu về là: 05 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Số phiếu hợp lệ: 05 phiếu, tương ứng với: 9.514.158 phiếu biểu quyết

Kết quả số phiếu biểu quyết và tỷ lệ phiếu biểu quyết bầu (tính trên tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ của các cổ đông tham gia bầu cử) của từng ứng viên như sau:

1. Ông Nguyễn Quang Quảng được 3.148.643 phiếu ủng hộ, bằng 100%
2. Ông Nguyễn Ngọc Thành được 3.148.643 phiếu ủng hộ, bằng 100%
3. Bà Trần Thị Thúy được 3.148.643 phiếu ủng hộ, bằng 100%

Biên bản này gồm 02 (hai) trang, được lập thành 02 (hai) bản vào lúc 16 giờ 45 phút cùng ngày và đã được tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản. Đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu ra trước Đại hội. Ban kiểm phiếu bàn giao lại toàn bộ các phiếu biểu quyết và Biên bản cho Chủ tọa Đại hội./.

THÀNH VIÊN



Vũ Mạnh Cường

TRƯỞNG BAN



Đỗ Thanh Tùng